



NGUYỄN-DOÀN-VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG

CUỘC HỌP BAN HƯỚNG-ĐẠO Ở HUẾ

Đức Bảo-Đại đang nghe tổng uỷ-viên Hướng-đạo
Trung-kỳ trình bày về tình hình Hướng-đạo sinh ở
ba kỳ và cách tổ-chức cuộc họp ban lớn lao ở Huế.

Reportage: Tranh, An, Nghi

27 AVRIL 1944

SỐ 38 — GIÁ: 0,15

GIA-ĐÌNH LÀ PHẦN TỬ QUÂN HỀ NHẤT CỦA QUỐC-GIA VIỆT-NAM

Do Nhà Phát Hành Báo HS Borealis Kỳ (167-74) tặng Huỳnh Chiêu sáng chế Kịch Sách Xưa Quên Văn Đường

Không Thi Kỳ

Theo cách tổ chức của xã hội Việt-nam từ xưa do các bộ-lạc bop lại mà lập thành thì gia-đình vẫn được coi là « nguyên khởi tế bào » của xã hội và phần tử quan hệ nhất của quốc-gia.

Người Việt-nam ta phần nhiều đầu học-thức hay không cũng đều có quan niệm về gia-đình và coi gia-đình rất trọng.

Cái óc gia-đình của người Việt-nam về tất cả các giai cấp đã biểu lộ rõ rệt trong việc thờ cúng tổ tiên, những người quá cố đã có công gây dựng duy trì một gia-đình qua các thế-hệ.

Việc thờ cúng tổ tiên đối với người Việt-nam là một bổn-phận rất thiêng liêng như một điều bổ buộc của một tôn-giáo. Dầu ở xa quê-hương, gia-đình hàng trăm nghìn dặm, người Việt-nam cũng không thể nào quên được những ngày kỷ-niệm tổ tiên như ngày tết, ngày giỗ, và vẫn luôn luôn nghĩ đến gia-đình.

Cái tinh-thần gia-đình của người Việt-nam rất là mãnh-liệt, nhất là những người ở-thôn-quê chưa hề tiếp nhận những tư-tưởng mới mẻ của Thái-Tây đưa lại. Cái tinh thần đó đã trở lại người Việt-nam vào nơi quê hương là nơi gia-đình của mình đã thành lập và lưu trú từ đời này qua đời khác.

Từ vài chục năm giờ lại đây, thanh niên ta chịu ảnh hưởng của nền văn minh mới nên những bổ cớ nên đạo đức và luân-lý Á đông vẫn làm nền tảng cho xã hội và gia-đình Việt-nam.

Nhiều người đã bắt chước

sống theo cá nhân chủ nghĩa một cách hoàn toàn ích kỷ, bài bác chế độ gia-đình Việt-nam tự cho như thể là văn-minh, là tiến bộ.

« Chủ-nghĩa cá-nhân ích kỷ đó đã gây nên bao nhiêu sự tai hại, đời-bại trên thế-giới này » như lời quan Toàn quyền Decoux vừa nói đã được nhiều thanh niên tân tiến rất hoan nghênh.

Đứng sau chế độ tiểu gia-đình mà họ cho là một chế độ rất hoà-hảo một số đông thanh niên đã thực hành một cách công nhiên chủ nghĩa cá nhân, chỉ biết đến hạnh-phúc của riêng mình và những sự khoái lạc về vật chất. Họ đã sống một cách rất thấp hèn, rất ích kỷ không còn biết đến quyền lợi chung của mọi người. Cách sinh hoạt đó lại thêm được một nhóm các nhà văn trường-giá cổ động rất đắc lực bằng những lời văn chải chuốt rất kêu trong những cuốn tiểu thuyết mà họ gọi là xã hội tiểu-thuyết.

Với những cách đó họ vẫn tự phụ là theo đuổi cái mục-dịch cái cách xã hội bằng cách bài-biện những sự bổ buộc của luân-lý trong các gia-đình. Có ngờ đâu chính những tiểu-thuyết đó với những cái tên có vẻ « cách mệnh » đã xô đổ và phá tan cả nền tảng của gia-đình, xã-hội, quyền dũ các thanh-niên nam, nữ nồng nàn thoát ly, đoạn-tuyệt với các giường mỗi của gia-đình mà say-dắm vào cái đời sinh hoạt ích kỷ, lãng mạn, cái đời truy-lạc cá về vật chất và tinh thần.

Những hạng thanh niên đã bị cảm-đổ vì hạng tiểu-thuyết đó đã

đặt cá nhân và cái khoái-lạc của cá-nhân lên trên cả quyền-lợi của đoàn thể, của quốc-gia.

Cuộc cải-tạo xã-hội và phục-hưng quốc gia của Thống-chế Pétain ở Pháp sau các việc kinh thiên động địa hồi Juin 1940 đã có ảnh hưởng đến cả các xứ thuộc địa Pháp ở hải-ngoại. Người Việt-nam như mới tỉnh mới giấc chiêm bao dậy đã nhận ra rằng những khẩu hiệu « Cẩn-lao, Gia-đình, Tổ-quốc » cũng là nguyên tắc của nền luân-lý Đông-phương. Từ hơn nửa năm nay ở Pháp đã ban hành 27 đạo luật để bảo vệ gia-đình. « Trước kia người ta chối bỏ ý đến cá-nhân, tự nạy cá-nhân, người và công dân phải đem so sánh với quyền lợi chung và cao nhất của quốc gia. Vì trước hết nước cần phải có những nhà đông đức: nước sẽ lớn nếu trong nước có những người cha trong gia-đình được coi trọng và họ hạnh phúc và những người mẹ được kính mến thành thực » Đó là lời tuyên bố của quan Tổng-trưởng bộ Tư pháp khi nói đến một đạo luật hạn chế cái nạn ly dị ở Pháp. Quan Tổng-trưởng lại nói việc thiếu các gia-đình đông đức có thể là một trong những nguyên nhân đã gây ra cái tai-họa của nước Pháp ngày nay.

Việc cải cách về đạo đức ở Pháp có thể làm gương cho chúng ta Tinh thần gia-đình bị giày xéo từ từ lâu nay cần phải làm cho hồi-phục lại. Gia-đình là phần tử cốt yếu của quốc gia Việt-nam, muốn cho quốc gia được hưng thịnh thì trước hết cần phải bảo vệ gia-đình.

T. B. C. N.

Chim đầu quay chín ?

Nói đến chuyện mê tín thì có lẽ dân An-nam là giữ chiều nhất. Thôi hễ tin thầy bói, thầy số lại đến tin thầy địa lý. Đông nói cái gì có lợi cho mình là chẳng chịu xét xem những điều ấy có đáng để ý hay không... họ hễ tin cái đó!

Có lẽ vì hay tin tưởng, số nên bác Chiêu ở Hải-hậu, Nam-định bác ngay đi hải-gia-liên nhà bác đến làng gần mộ người khác để ăn hưởng đoạn mạch. Bác Chiêu làm như thế vì có một thầy địa lý báo bác rằng nếu bác đi được mộ nào đây thì... gọi là thánh cho ăn lộc, giàu trong thế này ngay lập tức.

Nhưng mộ chưa đi được thì dân làng đã tóm được bác Chiêu và đưa bác lên quan Phủ về tội phạm đến phần mộ của người khác!

Không hiểu bác Chiêu theo lời thầy địa lý nào đó để mộ gia tiên vào đất của người khác... mới có phát hay không. Nhưng theo những điều tôi biết về lối đi phần mộ của người Nam chỉ biết có tìm một ngôi mộ tốt rồi dời... ăn sẵn, thì tôi chắc cách làm ăn của bác Chiêu dân dân sẽ kềm trước nhiều. Bởi một lẽ người ta tin rằng rồi sau người ta sẽ giàu có, chắc trọng quyền cao và người ta không làm ăn gì nữa!

Thái-lây đã có câu :

— Chim đầu quay chín đã có sẵn sàng ở trên trời rồi xuống ?

Những người không muốn làm việc gì cả chỉ chờ đợi sự giàu có đến cửa nhà mình tôi chắc chắn sẽ không bao giờ giàu có.

Trong số những người giàu có hiện thời không thiếu gì các người thừa nhà rất nghèo nàn, nhưng vì sự cố công làm việc, sự nhẫn nại, họ dần dần trở nên sang giàu. Ấy là trong mười người mới được một người thành công.

Bây giờ không làm ăn gì cả, chỉ chăm chăm tìm một ngôi mộ tốt để được giàu sang nào có khác gì anh chàng lười biếng nằm sẵn dưới gốc sung để chờ cho sung rơi xuống miệng mình.

Giàu dần đến kẻ ngu từa, Sang dần đến kẻ say sưa tối ngày.

Tôi không thấy một câu nào hay hơn câu này để lột những ông muốn « ăn sẵn » như bác Chiêu.

Thà rằng chẳng biết cho xong

Cải đám « cưới xin » ở làng Đông-An, huyện Hải-An, tỉnh Kiến-An thật là rắc rối mặc dầu ba cái tên làng, phủ và tỉnh của nó đã biểu lộ ra tất cả sự an... tĩnh.

Có Hồng ở làng lấy cậu Phúc mới được ba tháng rồi không hiểu làm sao có bộ nhà chồng để về nhà mẹ đẻ và không bao giờ có trở về với cậu Phúc nữa.

Không hiểu có phải vì thấy ba tháng vợ chồng xum họp chưa đủ đã lại số tiền cưới xin hay là vì giận có vợ... tệ bạc với mình, cậu Phúc một hôm chiều xô xiên ông

Ban bố đẻ ra có Hồng. Cụ Ban bèn xông ra đánh chàng rể. Cụ Tam bố cậu Phúc cũng xông ra và gia nhân cả hai nhà càng chạy ra loạn đả.

Ông Ban đã tránh được cái việc thương có : « việc bổ vợ phải đám » và ông đám lại được chàng rể, không những thế ông và người nhà ông còn đánh cho bố con ông Tam bị thương phải vào nhà thương điều trị.

Những chuyện như thế không phải là ít ở xứ ta. Các bậc phụ huynh lấy vợ cho con cháu không chịu xuy xét gì cả, không xem chừng có thể sinh sống với nhau được lâu bền hay là tính tình của chúng có thể dung hợp với nhau được không. Các ông bà chỉ cần môn đăng, hộ đối hay là nhà thân gia với mình có phần hơn mình là già bán bừa đi. Tuồng như các ông bà lấy vợ lấy chồng cho mình chứ không phải cho con cho cháu mình vậy.

Rồi khi vợ chồng chẳng bắt hòa, bao giờ các ông bà ấy chỉ nghĩ cách bênh vực con cháu mình mà không tìm xem sự phải, trái ở đâu.

Về vợ chồng là việc có một đờ người chứ đâu có phải là việc làm bợ. Nếu người ta biết cần thận chút ít người ta sẽ tránh được bao điều phiền bức về sau. Nhưng đó là một câu chuyện khác.

Tôi chỉ tiếc gia tức hai cụ thân-gia : Tam và Ban xung đột với nhau mới có ai chấp được một cái ảnh và sau đây đưa cho « hai cụ » xem để hai cụ hỏi tướng lấy những tác hai cụ sắp sửa cho « hai cháu » lấy nhau và ngọt ngào với nhau một điều « thưa cụ » hay điều « thưa cụ » :

— Các cụ thường các cháu phận nào thì các cháu được một phận này...

Như thế có lẽ, « hai cụ » và « hai cháu » hẳn là phải thù hận lắm.

TÙNG-HIỆP

TUẦN SAU, KHẮP BA KỶ SẼ TÌM Trung - Bắc Chủ - Nhật để xem một số báo đặc biệt

MA

VIẾT RA ĐỀ TRẢ LỜI MỘT BẠN ĐỒNG
NGHIỆP TRONG NAM-KỶ ĐÃ NÓI VẦN
VỜ RẰNG KHÔNG LÀM GÌ CÓ MA

BẢNG VÀO NHỮNG TÀI LIỆU XÁC
THỰC CỦA NHỮNG NHÀ BÁC-HỌC,
THẦN HỌC CÓ DANH TRÊN THẾ-GIỚI
VÀ NHỮNG ĐIỀU MẬT THẤY TẠI
NGHE, CHÚNG TÔI XIN NÓI « CÓ MA ! »

Có ma thì có ra thế nào ? Có bao nhiêu thứ ma ? Ma có thể làm
những gì ? Những chuyện ma gồm ghê trong sử sách, nhất
nhất đều đem kể lại ở trong số báo này. Chúng tôi lại không quên
kể lại một chuyện

Ma thiêu cả một tỉnh thành

y như chuyện đám cháy hôm nọ ở Sơn Tây hai làng bị cháy luôn trong
tuần lễ. Ai đã đọc tin vụ cháy này ở trên báo hằng ngày đều phải
tìm cho được « SỐ MA » của Trung-Bắc Chủ-Nhật xuất bản ngày 4-5-41.

Cùng trong số ấy sẽ bắt đầu « Một tiếng cười dài » KH: CÁC BÀ... SƯ TỬ HÀ - ĐÔNG TỨC GIẬN

Cả đàn bà và đàn ông đều đọc « tiếng cười » này để tìm biết « các
thứ ghen » các thứ « bỏ nhà chôn vợ đi chơi bởi hát xướng »
Và số đặc biệt này đại lý lấy thêm bao nhiêu viết thư về ngay cho biết

Giữa lúc quân Đức-
Ý đánh vào Ai-cập
và dư-luận thế-giới
cho rằng mặt trận
Ai-cập rất quan-hệ,
các bạn nên đọc :

SUEZ

Mục-dịch cuộc chiến-tranh ở Địa-trung-hải ngày nay

Vì một cái lằm về mực nước Hồng-hải và Địa-trung-hải mà
việc đào Kênh Suez chậm mất 2.000 năm. Chính nước Anh
phần đời công cuộc đó nay lại là chủ nhân ông Kênh đào Suez.

Một tờ báo Pháp gần đây trong một bài nói đến
Kênh đào Suez từ Hồng-hải ra Địa-trung-hải đã dùng
một cái đùa để có vẻ hài hước nhưng rất có ý nghĩa :
« Một cái bể-bơi dài 120 cây số ở Ai-cập do người
Pháp kiểm-soát, người Anh phòng-thủ, người Ý thêm
muốn người Đức trông nom : Đó là Kênh đào Suez ».

Thực thế ta có thể nói, Kênh đào Suez là mục đích
cuộc chiến-tranh ở Địa-trung-hải ngày nay và đó là
cái đích cho cuộc « đông-tiến » (Drang nach Osten) của
Đức về đời Hoàng-đế Uy-lê-mê đệ-nhi. Kênh đào đó,
tất cả các cường-quốc Âu-châu ở trên bờ Địa-trung-
hải đều để ý một cách đặc biệt.

Anh và Đức tuy ở xa Địa-trung-hải nhưng quyền-
lợi về Kênh đào Suez cũng rất lớn nên không thể nào
không để ý đến cái « bể bơi » dài 120 cây số nối liền
Hồng-hải với Địa-trung-hải đi qua những miền sa-
 mạc hoang-vu ở giữa Á-châu và Phi-châu.

Một công cuộc vĩ-dại của Ferdinand de Lesseps.

Kênh đào Suez là một công trình vĩ-dại và có ích
lợi rất lớn của một người Pháp tên là Ferdinand de
Lesseps và thập-cứu thế-kỷ. Năm 1831, Ferdinand de
Lesseps được phái sang tập sự chức Lãnh-sự ở Ai-
cập, khi tài đến đến Alexandria thì phải đợi lại mấy
hôm trên tàu để khám sức khỏe trước khi lên bờ.
Trong lúc đợi Lesseps mượn một ít sách về Ai-
cập để đọc cho quên thời giờ. Trong đồng sách mà de



Lesseps đọc có thấy một tờ trình của nhà kỹ-sư Pháp
Lepère thảo năm 1798, trong cuộc viễn-chinh của
Bonaparte sang Ai-cập, về việc nối liền Hồng-hải
với Địa-trung-hải.

De Lesseps « ư nghĩ lấy làm ngạc nhiên vì sao người
ta lại không nghe lời viên kỹ-sư Pháp và đào Kênh
Suez từ trước. Nghĩ kỹ lại thì de Lesseps hiểu ngay vì
sao mà việc đào Kênh Suez theo tờ trình của kỹ-sư
Lepère không thực hành được. Từ 1798 đến lúc đó
nước Pháp đã chinh-phục được một Đế-quốc, và đã
để mất về tay nước khác. Nước Pháp và Âu-châu luôn
luôn bị nạn chiến-tranh, ngay đến hồi 1831 cũng
chưa hồi phục hẳn thì còn lúc nào mà nghĩ đến các
công việc vĩ-dại như việc đào Kênh Suez. De Lesseps
cho rằng chỉ đem việc này trình về Paris thì người ta
hiều ngay sự quan hệ của công cuộc này. Nhưng ông
lầm. Khi ông đem việc này ra nói một cách rất hùng-
bái thì đã không được de-luân hoan-ngheh lại bị
người ta chế-riếu.

Công cuộc đào Kênh qua eo đất Suez ở giữa Á và
Phi-châu chỉ được một vài người hiểu và cổ-động
giúp và có người đã lập cả một phái-bộ để đến tận
nơi nghiên-cứu. Đến năm 1846, có Efnant lập một
hội để nghiên-cứu công cuộc đào Kênh Suez với một
cải tư-bản 150 000 frs.

Có một số ít người Đức Ý và Anh cũng dự vào hội
này nhưng công việc của hội cũng không có kết quả
mấy.

Đến năm 1851, Ferdinand de Lesseps đã mở trường dạy công việc vẽ-dầu độ hơn 20 năm, trường sư phạm cho các mình may ra có kết quả tốt vì Mohamed Said một người bạn của ông mới được lên giữ chức Phó-vương Ai-cập giữ thư mời ông sang le Cairo để thực hành công cuộc đào kênh Suez. Mohamed Said sai các viên kỹ-sư đi xem xét lại và tự bỏ tiền ra để trả các phí-lưu về việc đó.

De Lesseps tưởng là việc thế nào cũng xong không ngờ còn phải gặp biết bao sự-khó khăn khác, ông phải trở hết tài ra mới có thể qua được. Người ta lại nhắc đến câu chuyện việc nước giữa Hồng-Hải và Địa-trung-Hải khác nhau những chín thước là một câu chuyện có từ gần 2.000 năm trước, người ta sợ kênh đào xong thì sẽ bị cắt ở sa-mạc lấp đầy, người sợ các họ lạc dân bán-xứ sẽ nổi lên phản-đối. Nhưng sự ngăn trở lớn nhất là sự phản-đối của người Anh. De Lesseps biết bao lần hết sức gắng gãi rồi cho người Anh hiểu rõ sự ích lợi của công cuộc đào kênh Suez để mở đường thông thương tiện lợi từ Âu-châu sang Ấn-độ và Viễn-đông. Các Phó-vương Ấn-độ cũng giúp de Lesseps nói rõ rằng công cuộc sẽ thực hành với các tư-bản Âu-châu và không một nước nào được hưởng đặc ân về kênh đào đó cả. Người Anh bề ngoài thì vẫn tỏ vẻ hoan-nghênh nhưng thực ra thì lại dùng hết cách để phá công cuộc của de Lesseps. Họ nói các tàu khổng lồ thế nào qua Hồng-hải được trong khi có gió mùa.

Muốn cho mọi người hiểu rằng, về phần chuyên môn không có gì ngăn trở được công cuộc đào kênh Suez, de Lesseps bèn yêu cầu phải sang Ai-cập một ủy-ban gồm có đủ các viên kỹ-sư của các nước Âu-châu đến tận nơi để nghiên-cứu công cuộc đó. Ủy-ban này được Phó-vương Ấn-độ Mohamed Said tiếp đãi một cách rất là xa xỉ, chỉ tiêu riêng về việc đó hết 300.000 frs. Các viên kỹ-sư trong ủy-ban đều ký vào một tờ tình-hoan-nghênh việc đào kênh Suez. Tưởng thế là xong, không ngờ người Anh vẫn không chịu thôi phản-đối. De Lesseps phải cầu cứu đến Richard Cobden là lãnh tụ phải chủ-trương việc giao dịch tự do ở nước Anh. De Lesseps viết cho Richard Cobden một bức thư rất tuyệt vời nhờ Cobden giúp mình giảng giải cho người Anh chịu hiểu rõ sự ích lợi của công cuộc đào kênh Suez. Tuy vậy Richard Cobden cũng không chịu can thiệp và một người có thế-lực nhất ở Anh hồi bấy giờ là Palmerston lại phản-đối việc đào kênh Suez một cách công-nhiên trước nghị-viện Anh.

Nhưng de Lesseps vẫn không ngã lòng, lại được Mohamed Said hết sức giúp đỡ và nhất là nhờ có Hoàng-đế Nê-phả-Luân để tam nước Pháp can thiệp một cách rất qui yếu nên sau cùng công cuộc đào kênh Suez mới có thể đem ra thực-hành được. Chính công-cuộc đào kênh lại không khó khăn và phiền phức bằng các cuộc vận-động để đánh đổ sự phản-đối của người có óc thủ-cụ không chịu hiểu rõ ích lợi của công-cuộc đó.

Công-cuộc phải làm giữa bãi sa-mạc và phải vận tải đã lương thực, những thứ cần dùng cùng tìm cách che chở giữ sự yên ổn cho 25.000 người Âu trong nom hoặc đi vào việc đào kênh. Về tài-chính do một

công ty gọi là « Công ty kênh đào Suez » bỏ ra, vốn lúc đầu chỉ có 200 triệu franc, nhưng sau công việc làm nửa chừng lại thiếu tiền và gọi có phần thêm.

Công việc đào kênh làm theo đường thẳng qua ba cái hồ là hồ Timsah, hồ Amer lớn và hồ Amer bé. Kênh Suez dài 120 cây số bắt đầu từ Port Said ở trên Địa-trung-hải qua Port Fouah cho đến Port Thewlix ở trước mặt Suez trên Hồng-hải. Ở dọc kênh Suez có những ga như ga Tineh, ga El Cap, El Kantara, ga Toussoum. Kênh đào Suez hoàn thành năm 1869 nghĩa là đã 70 năm nay. Lúc đó đây số tàu bè qua lại trên kênh đào càng ngày càng tăng thêm nhiều.

Nếu không làm về chính thước nước thì có lẽ Kênh Suez đã đào từ 2.000 năm trước

Hơn 300 năm trước Thiên chúa giáng sinh đã có người nghĩ đến việc đào kênh Suez, để ngắn hẳn Âu-châu và Phi-châu liên đới. Người đó là vua Alexandre le Grand nước ở Hi-lạp trong thời kỳ toàn thịnh. Vua Alexandre le Grand đã chinh-phục cả xứ Ai-cập và miền Cận-đông, chính ngài đã lập ra thành Alexandria và nên nhà triết-học Aristotle là quân sư ngài không nói chắc rằng việc nước Hồng-hải cao hơn mực nước Địa-trung-hải những chín thước, và nên đào kênh Suez thì các miền lân cận đều bị ngập dưới làn sóng bể. Sự sai lầm đó mãi 1850 năm sau Thiên-chúa giáng sinh vẫn còn. Đến năm 1846, các nhà kỹ-sư mới đi lại việc nước Hồng-hải và Địa-trung-hải, lúc đầu thấy khác nhau 7, 8 thước, nhưng sau đó lại, thì thấy khác nhau có 0m80 và cuối cùng đến năm 1853 người ta đo lại lần nữa thì thấy khác có 0m63.

Nếu không có cái lầm về mực nước đó thì có lẽ Kênh Suez đã đào xong từ 2.000 năm trước vì đời thượng-hải đã có một vài vị vua chúa nghĩ đến và vua Louis XIV và vua Nê-phả-Luân để phát bại ông vua rất oanh liệt nước Pháp cũng đã có lần tính đến việc mở đường thông-thương từ Địa-trung-hải sang Hồng-hải.

Kênh Suez hiện nay ở trong tay người Anh

Người Anh đã thực-lực phản-đối việc đào kênh Suez hiện nay lại nắm hết quyền-lợi trên cái bể bởi các Ferdinand de Lesseps. Ngay sau khi Kênh Suez đào xong, người Anh thấy rõ ích lợi của công cuộc đó, nên đến đây ngay và tìm hết cách để có thể trở nên chủ-nhân ông con sông đó. Năm 1875, chính-phủ Ai-cập cần tiền để giải nợ liền đem cầm ngay các cổ-phần về kênh đào Suez. Số cổ-phần của Ai-cập bằng 44 phần trăm vốn của « Công ty Suez ». Một nhà tài-chính Pháp Edouard Dervieu giữ các cổ-phần đó 92 triệu, nhưng khi về Paris thì không vậy được liền. Chính-phủ Anh được tin này liền cho người già 100 triệu để mua các cổ-phần của Ai-cập và chính nhà Rothschild bỏ ra cho chính-phủ Anh mượn.

Từ đó đến nay, người Anh vẫn giữ đàng-sơ trong « Công ty Kênh đào Suez ». Thế là một công-cuộc mà trước kia người Anh kính-thưởng đến nay họ đã

nắm bắt quyền lợi thì không bao giờ chịu huân hạ nữa.

Nước Đức đã nhiều phen công-kích Anh giữ độc quyền về kênh Suez và các báo Đức vẫn nói một công cuộc như kênh Suez không nên để lợi mỗi năm hàng trăm triệu cho một số người mà thiệt hại cho tất cả mọi người. Chắc số thu về kênh Suez từ trước đến nay đã quá đủ để đền bù cho Công-ty đã bỏ vốn ra làm công-cuộc ấy.

Cả nước Ý từ khi đánh và lấy được Abyssinie càng để ý đến kênh đào Suez hơn trước. Năm 1924, số tàu bè qua địa Y qua lại kênh Suez chỉ có 6, mà đến năm 1938 đã quá gấp bội nghĩa là lên tới 13-1. Năm 1937, Ý đã phải trả tất cả 175 triệu liras tiền thuê cho các tàu qua lại kênh Suez. Ý cho rằng như thế thì ít ra Ý cũng phải được biết đi trong khi qua lại kênh Suez. Người Anh cũng biết thế nhưng vẫn không chịu thay đổi thế-lệ cho các tàu bè qua lại con sông đó.

Năm 1915, Đức, Thổ đã đánh để định chiếm lấy kênh đào Suez

Như trên đã nói nước Đức bao giờ cũng để mắt đến miền Cận-đông và Trung-đông. Hiện nay quân Đức, Ý đang khi chiến với quân Anh và quân đồng-minh của Anh ở Ba-nhĩ-cán và Bắc-Phi, mục đích cuộc chiến-tranh ghê-gớm từ mấy tháng nay ở trên hai bờ Địa-trung-hải là giữ quyền bá chủ trên cái bể đó và giữ con đường bị ngăn nhất sang miền Viễn-đông.

Trong cuộc Âu-chiến trước quân Đức và quân Thổ đã mưu chiếm lấy kênh đào Suez, việc này đã sửa soạn rất chu đáo nhưng sau không thành là nhờ vào hai chiếc chiến hạm Pháp giữ trách nhiệm phòng thủ con đường qua kênh Suez. Djemel Pachá chỉ-huy quân đoàn thứ tư của Thổ đã bị đẩy đánh vào kênh Suez rất là bí mật. Hai viên võ quan Đức rất giỏi đã soạn sẵn chương-trình công-tấn công với họ tham-mưu quân Thổ. Đó là hai đại tá Frankenberg và Von Kressentien mà Đức-hoàng Uy-liêm để nghị rất trọng dụng vì đã nhiều lần tỏ tài một cách rõ rệt. Các khí-cụ để đi hàng đoàn lạc đã chờ đến một nơi và tất cả có 30.000 lính binh đã lượn tập để đứng riêng trong cuộc hành binh này. Theo chương-trình của các nhà chuyên môn quân sự Đức thì quân Đức và Thổ phải qua sa-mạc trong lúc ban đêm để đến Toussoum một nơi trọng yếu trên kênh Suez một cách bất ngờ.

Trong lúc đó thì người Anh đã dự bị những phương pháp phòng thủ gì? Tin rằng quân địch không bao giờ đánh một địa điểm quá xa như thế, người Anh không lo ngại gì và giao việc phòng thủ vào tay người Pháp. Quân Đức-Thổ đã đánh một cách hoàn toàn bất ngờ hôm 3 Février 1915. Sau khi đã bắc được một vài nhịp cầu nhỏ và một ít quân lính đã qua kênh đào. Giữa lúc đó thì chiếc tàu giữ bờ bể « Requin » và chiếc tuần dương-hạm « Ecaustaux » của Pháp, một chiếc dựa trong hồ Timsah, một chiếc dựa trong hồ Amer lớn, cả hai đã bắn rất đúng đánh đắm được các nhịp cầu đã bắc và tan được những toán quân tập trung trên hai sa-mạc trên bờ kênh Suez. Bị bắn dữ dội, quân địch phải lui và không thể ở-chức lại các tàu quân nữa nên đành phải bỏ việc đánh kênh Suez.

Người Anh có giữ nổi kênh Suez chăng ?

Hiện nay quân Đức Ý đang huyết chiến với quân đồng-minh Anh ở nhiều nơi, nhưng đầu ở Hi-lạp, Lybie hay Ai-cập, Đông-Phi, người Anh cũng hiểu rằng mục-dịch cuộc chiến-tranh này là kênh Suez. Nên giữa lúc này là lúc Luân-đôn và nước Anh đang ngại mà người Anh chịu bị sinh các quân lính, khí giới, chiến cụ ở nơi khác và phải cho hạm đội xông pha vào những khu nguy hiểm để những thủy lộ và tàu ngầm bên địch, ai cũng biết không phải là người Anh định chiếm một vài quả núi ở Albania và một ít đất ở sa-mạc Lybie và Đông-Phi, nhưng chỉ là để phòng giữ con đường hàng hải rất quan trọng qua kênh Suez, con đường đế-quốc của Anh.

Cả Anh và các nước trong trục đều biết rõ sự quan trọng của kênh Suez và biết rõ khi trong mấy năm nữa thì con đường đó sẽ phải giữ lại cho Ai-cập, nước nào có thế-lực ở Ai-cập thì sẽ kiểm-soát đường đó, vì thế mà cuộc chiến-tranh ở miền biên giới giữa xứ Lybie và Ai-cập hiện nay càng thêm quan trọng. Ta có thể nói đó là cuộc chiến giữa Anh và « trục ». Hiện Anh đã đem thêm nhiều quân lính và chiến cụ cùng các khí giới tới tấn công miền Mars Matruh để cố ngăn cuộc tấn công của hàng nghìn chiến xa Đức, Ý. Giữ được Ai-cập và kênh đào Suez tức là giữ được con đường đế-quốc và cả đế-quốc Anh và nên để mắt con đường đó thì đế-quốc Anh mất hết cả sự quan hệ về quân sự và kinh-ế đối với Chánh-quốc và không còn giá trị gì nữa.



Bản đồ kênh đào Suez từ Địa-trung-hải đến Hồng-hải

CÓ KHI OAI QUYỀN VUA CHÙA

cũng phải thua cái thói ghen tuông của đàn bà

của QUẢN-CHI — tranh vẽ của TRỊNH-VÂN

Trận bão ghen ở trong quả tim khối óc người đàn bà, một khi bùng bùng nổi lên, thường biến thái ra lăm cách tàn phá lạ lùng, không biết đau mà lường trước được.

Ban V. vừa thuật cho tôi nghe một chuyện nghe ghê lắm: ở cùng phố ông ta có một đám làm chay lạ, tỏ rõ một biến thái của tính ghen chàng ai dám ngờ. Sự chủ là một bà nhà giàu, chồng mới qua đời do một nẩy tháng nay; bà sửa soạn đám chay khá to, bính như để khoe của với thiên hạ nhiều hơn là cầu nguyện cho vong-linh ông chồng được siêu sinh, lịnh-đo.

Nhưng đồ mã cũng phí ngoài bạc nghìn, nhất là giữa lúc giá giấy đắt đỏ ngất-bội thấp bởi như lúc này. Nhà lâu, ô-tô, sa-lông, sập khảm, xe tay v. v. thêm bốn cô hình-nhân, mặc một tân-thời, mặt mũi trông đẹp. Hàng phố khen bà thương chồng đến cực-diêm không muốn để ông ở dưới cừu-nguyên phải thiếu thốn một sự cần-dùng nào.

Nhưng đến khi đốt mã, từ lão thầy cúng cho tới bao nhiêu người nọ, đều phải ngó ngàng khi trông thấy bà vận lấy bốn đầu cô hình-nhân để lại, chỉ cho đốt từ cô xuống chân, thế thôi.

Cậu con nòi sao mà lại bẽ đầu thị-nữ của ba đi, bà cười và đáp:

Đề giữ cho ba con khỏi mê nhan sắc mà khổ như lúc còn ở trần-gian.

Thì ra bà ghen với cả người đã khuất mặt, sự đề nguyên bốn cái mặt hình-nhân xinh xắn thế kia, vong-linh phu-quân nhà bà sẽ mê say đắm đuối mà quên mất vợ đi chăng?

Bạn tôi cho cái đức ghen của bà này đến thế, có lẽ quán-tuyệt cổ kim: ví đem vào tập ghen tuông, thì treo giải nhất chỉ nhường cho ai!

Kỳ thật, nếu có bằng-phong-thần cho vợ ghen, thì bà quả-phụ mới nói trên đây, khéo lắm có tên đội bóng là may; còn lo hồng tuột không chừng.

Càng ở xã hội mà địa-vị đàn bà thấp kém như phương Đông mình, đàn bà càng hay ghen. Họ chỉ

có ghen với đàn ông và giữ lấy quyền lợi sinh tồn nhiều ít.

Ông nào dám nói: « Nhà tôi không ghen! » ấy là nói không thật tình. Trừ ra bà vợ là bức thành-nhân, hay hoặc không còn đề chừng chiếm hết trái tim mình, thì mới không ghen.

Những chuyện đàn bà ghen mà cô nhân ghi chép trong sử sách để lại, đủ cả bính hình sắc sắc, lý thú quái kỳ, nhiều thời vô số. Ai muốn góp nhặt để viết thành quyển sách bà trăm trang, có lẽ còn thiếu. Phần nhiều những chuyện ấy có quan hệ với văn chương, với lịch-sử, với phong hóa nhất thời; còn những dân-gian dật-sử bỏ ra không kể.

Đáng tiếc, trước mặt thiếu sách kê-cứu, thành ra chỉ nhớ đầu kê đó, tôi muốn thuật lại một vài chuyện lý-thú cho các ngài nghe.

Phải biết thuở xưa phong-kiến chuyên chế, các bậc vua chúa có oai quyền lớn lao hống hách đến thế nào; nhất thiết sanh tử họa phúc của muôn dân trăm họ nằm ở trong tay, ai cũng sợ hãi kính nể tuyệt đối. Thế mà, duy có người đàn bà ghen coi thường. Đứng trước oai quyền vương hầu, cái ghen của các bà vợ ghen có lực lượng sắt đĩnh, có tính thần vô-yếu.

Hãy kể một chuyện nhà đã, rồi sẽ lục lại chuyện người sau.

Cuối triều nhà Lê, một cụ thượng thư (nhà chép chuyện giấu tên dùm cụ, chắc sợ hậu-thế cười) có bà vợ ghen tuông tuyệt trần. Ngoài những giờ đi châu và làm việc quan ở bộ, cụ bà giữ đực cụ ông, chàng cho đi đâu nửa bước. Lại đặt vây cánh tai mắt khắp cả bốn phía, để rình-mò xem-xét cụ ông từ nhất cử, nhất động.

Vậy mà cụ lớn cũng lên mua được một cô mỹ-thiếp, giấu-giếm một nơi ngoài thành rất kín, hầu những lúc trăng thanh gió mát, có người cho cụ đi-duyên tuổi già.

Đố ai biết cụ lớn ta làm thế nào có mặt cụ-bà và thỉnh-thoảng gặp có ai-thiếp?

Cụ mượn oai Chứa Trịnh, không kém không hơn. Thật thế, mỗi khi cụ muốn đến thăm cô hầu, tự

nhiên có một viên thái-giám trong phủ chúa ra đòi cụ vào phủ có việc quan-yêu. Lịnh chúa sai đòi, cụ bà còn nghĩ gì nữa, đầu dám cản-trở cụ ông. Cứ mỗi lần chúa đòi như thế, là mỗi lần cụ sống những giây phút hề-hà với chị hầu non.

Nhưng lâu dần cụ bà sinh nghi, ghen nghiêng cụ ông đủ cách.

Một hôm, chúa Nghi-tổ sai thái-giám ra với cụ thượng vào có việc thật. Cụ bà tưởng là mưu mẹo xỏ-là như mọi ngày, bèn nổi tam bành lên và cả tiếng mắng phạm:



— Đòi với đòi cái địch nhà họ...

Thái-giám về tâu lại Chúa Trịnh, Chúa giận lắm, tức-tức có lịnh đòi bà Thượng vào. Hai cụ và cậu ấm cả lo sợ xanh mặt, vội-vàng cầu-cứu với viên quan-quan có thể-lực hồi bấy giờ là Hoàng-ngũ-Phúc. Khôn-khéo, Ngũ-Phúc bày mưu:

— Được, chúa đòi thì cứ việc vào, tâu rằng người đàn bà ấy có bệnh điên khùng, lâu ngày thuốc men chưa hết, nên chỉ nói-năng bày-bạ như thế. Ta ở bên trong sẽ tỵ sợ khổ-khẩn-cầu hộ cho.

Cụ Thượng y theo kế ấy, quả nhiên được chúa Trịnh tướng thất, không giận không chấp nữa.

Chắc hẳn bà lớn hù hồn hù vía, tỵ nửa mất đầu vì ghen!

Chuyện này ở bên Tàu.

Nhiệm-Khỏi ở đời Đường, có công lớn với triều đình xã-tắc, được vua Đường Thái-tôn rất yêu mến.

Một hôm, ngài đòi Nhiệm-Khỏi vào cung, lựa chọn hai nàng tuyệt sắc trong đám cung-tần để thưởng cho ông ta làm tiêu-thiếp. Nhiệm-Khỏi cảm tạ ân vua, nhưng không dám lịnh hai nàng cung-nữ đem về nhà, thủ tiết với vua rằng vợ ông ta ghen tuông dữ quá, rước hai cô hầu về thì khỗ.

Đường Thái-tôn thương hai, muốn lấy oai quyền thiên-tử can-thiếp vào việc nhà bà vợ tôi, liền triệu bà vợ Nhiệm-Khỏi vào trách-thiện:

— Nhà ngươi phải biết đàn bà ghen tuông là một tính xấu, phạm vào luật-lệ « thất xuất », nghe không? Từ nay phải chừa ghen đi, không thì uống bát rượu độc kia kia.

Bà cầm ngay lấy bát rượu mà nhà vua bảo là thuốc độc và tâu:

— Thần thiếp xin vâng lệnh chịu chết, chứ tính ghen thì không khi nào bỏ được.

Thế rồi uống một hơi cạn chén thuốc độc, bái tạ về nhà gọi con cháu dặn dò hậu-sự, vì một hai tín minh chắc chết.

Không ngờ đấng chỉ là mưu vua Đường muốn thử xem vợ Nhiệm-Khỏi ghen đến thế nào, và có sợ mệnh vua mà chừa ghen đi không? Cho nên chén rượu kia chỉ là một chén dấm, không phải thuốc độc. Về sau người ta thường dùng chữ « uống dấm » để chỉ vào đàn bà ghen là vì thế.

Kết-quả, oai quyền đến như vua Đường Thái-tôn mà cũng cháng khuất phục được tính ghen của vợ Nhiệm-Khỏi. Và ông này cũng chỉ nhìn sắc đẹp của nàng cung nữ vua ban cho mà thêm tiếc không dám vuốt râu con sư-tử Hà-đông!

Đàn bà họ đã ghen, đến bậc thánh hiền cũng chẳng coi vào đâu, nói gì vua chúa.

Tạ-An người đời Tấn vốn là phong lưu tài tử, văn chương hay, rất thích đàn hát nhà trẻ, đã lựa chọn một nàng ca-nhị tuyệt-sắc, trong bụng muốn cưới nàng về làm tiêu-thiếp, nhưng chỉ ghê sợ vợ ghen, đành ngâm dầm cay mà chịu. Bọn cháu Tạ-An hiểu ý của chú thím thêm như thế, bèn rủ nhau vào thăm bà thím là Lưu phu-nhân.

Họ khéo mồm mép, bông bầy, trước hết đọc những bài thơ Quan-thư và Chung-tử trong kinh Thi cao bà thím nghe, rồi thì tán tỉnh xa gần, nó mấy bài thơ ấy cốt ca-tụng đức tính của các bà hậu-phi chẳng biết ghen tuông là gì. Đời sau đọc đến, hết sức thán phục.

Lưu phu-nhân thông-minh, biết ngay thâm-ý mấy câu châu chỉ cốt tán rỗng, cho ông chủ được lấy vợ lẽ. Bà cười và hỏi:

— Người nào làm ra mấy bài thơ hay thế, các cháu?

— Thưa thím, ông Châu-công là bậc thánh nhân.

— Thời phải rồi, vì Châu-công là đàn ông mới làm mấy bài thơ ca tụng đàn bà không ghen như thế. Nếu như bà Châu - công làm kinh Thi, thì thím chắc hẳn không khi nào có cái giọng ấy đâu.

Tạ-An thấy chưa chỉ vợ mình đã thờ hoi ghen và bác cả lời nói thán-nhân, ông ta đánh hổ cái mọng dưới hầu non, chẳng dám hô hé nữa.

QUÁN CBI

Các bạn đã thấy thói ghen tuông của đàn bà ghê gớm thế chưa? Chưa thể được! Đỡ chỉ mới là một chuyện mào đầu mà thôi. Muốn biết rõ đàn bà ghen tuông đến thế nào, và những "mưu thần chước quỷ" của đàn ông che mắt đàn bà mà vẫn không tránh được "ngựa ghê hờn ghen" các bạn phải đọc:

MỘT TIẾNG CƯỜI DÀI

Khi các bà... Sự-tìc Hà-đông tức giận!

Tập này sẽ bắt đầu từ số sau, số đặc biệt về Ma

MUA MAU KÈO BÉN LÚC MUỐN MUA KHÔNG CỎ;

TIẾNG SÂM BẠCH - VÂN

tức là nói về đời ông Trọng Trinh Nguyễn-bình-Khiêm

sách giấy ngót 460 trang - Mỗi cuốn giá \$100 - Mua linh hóa giao ngân hết \$144 - Ở xa mua xin gửi \$124 (cả cước) bằng timbres poste cũng được cho.

NHÀ IN MAI - LINH - 21 PHỐ HÀNG ĐIỀU - HANOI - GIẤY SỐ 648

N.B. - Mua linh hóa giao ngân cả 2 cuốn mới: tức hế: \$183. Gửi tiền trước mua 2 cuốn một lúc hết \$163 (cả cước)

PHÁP-VIỆT TƯ-ĐIỂN

(Dictionnaire Français-Annamite)

TÁC GIẢ:
ĐÀO - DUY - ANH

Bộ sách rất đầy đủ và dững dắn, giúp ích cho những người học Pháp - văn mà muốn nghiên cứu Quốc - văn và những người Việt - Nam muốn tự học Pháp - văn. Mỗi người bán-viên lại có chú thêm cả Bản. Sách gồm 2000 trang khổ lớn đóng làm 2 quyển dày.
Đĩa toàn vải 22\$00
Bìa giấy 20\$00
Việt-nam văn hóa sử cương . . . 1\$50
Không gáo phôi bình tiểu luận . . 0\$50

Bán tại các hàng sách lớn và

Hiệu sách Văn - Hòa

29, Paul Bert - Huế

KHÔNG CÓ CHI-ĐIỂM Ở ĐẦU CÀ

Nhà báo **Trung-Bắc Tân-Vân**
Nhà in **Trung-Bắc Tân-Vân**
CÙNG Ở MỘT CHỖ LÀ
36, Boulevard Henri d'Orléans, Hanoi
(ngay đầu ngã tư trạm trông sang) *
chớ không có đặt chi-điểm ở đầu cà.
Xin quý-khách chú ý kéo lằm lằm.

ĐÃ IN XONG:

ĐƯA CON CỦA TÔI ÁC

một truyện thực đã xảy ra ở miền Hậu-giang xứ Nam-Kỳ

Độc Đưa con của tôi ác, các bạn sẽ rõ cái kết quả của cô bác, ruy và thuốc phiện đã đưa người ta đến đâu - Mỗi cuốn giá 0\$35 - Mua linh-hóa giao ngân hết 0\$71. Ở xa mua xin gửi 0\$81 (cả cước) cho.

HANOI - GIẤY SỐ 648

N.B. - Mua linh hóa giao ngân cả 2 cuốn mới: tức hế: \$183. Gửi tiền trước mua 2 cuốn một lúc hết \$163 (cả cước)

HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

13, 14, 15 avril

BA NGÀY ĐÁNG GHI NHỚ TRONG LỊCH
SỪ HƯỚNG ĐẠO SINH NAM-VIỆT

— « Các anh ạ, phần đông người ở đây hướng hồ vào công việc và sự hoạt động; người ta ước-ai và lười biếng hơn dòng nước Sông Hương. Ở ngoài ấy, sự sôi sảng làm việc khiến cho chúng tôi ở đây nghĩ mà thêm muốn!... »

Đây là một lời nói của một thanh niên của đất Thần-kinh đã nói với chúng tôi trong dịp đi theo anh em hướng đạo sinh vào Huế.

Chúng tôi, thực ra, không có ý định « phong văn » gì ai: Người thanh niên Huế này đã thoạt-nhiên mà cho chúng tôi hay điều nhận-xét đáng buồn trên kia vậy. Những lời nói của anh còn đương vang-rộ trong trí-tưởng chúng tôi và dẫn chúng tôi đến trước nhiều bằng-chứng thực-tế rõ ràng đó là một nhận xét không sai lầm, thì cuộc Họp-Ban Hướng-đạo bắt đầu.

Bài và ảnh của TRANH, AN và NGHI

Tiếng hồ củi, tiếng đàn cây tiếng kêu gọi, tiếng còi báo-hiệu chen nhau.

Thấp thoáng qua những vòm xanh đương trốn dần vào bóng hoàng-hôn, những em bé của Đoàn Sỏi Con vẫn còn nhảy múa vui đùa; giọng hát trong và non của các em bay lên cao, vương vào những nhánh thông đương rủ xuống dưới sức nặng của đêm.

Tiếng xô xao ở những tiểu-trại vang nhẹ nhàng một ngọn đồi; — ở đây là Minh-Nghĩa-Đường, cũ hội-hợp của những Trại - Trường. Những Tráng-sinh này tất-tả, hân rộ, bản - tính... như thể một bộ tham-mưu đương sắp đặt một... đại-sự.

Chúng tôi chú ý nhất ông Tạ-quang-Bửu, cái đầu đầy của những công việc tổ-chức trong cái làng Hướng-đạo lăm thời này.

Bắt đầu từ sáng sớm ngày chủ-nhật 13 Avril, những

tiếng vi-vu của thông reo hằng ngày của khu rừng-cắm, — bên chùa Quảng-tế cách xa Hoàng-thành trên ba cây số, — đã nhường chỗ cho những thanh-âm khác âm-ý hơn nhiều, tự những buổi phôi dấy sinh lực của non ba nghìn Hướng-đạo-sinh cầm lều, lập trại trên nền cỏ xanh tươi, dưới chân những thân cây đương nảy lộc. Trời hôm nay thấp vì nặng những mây chì nhợt nhạt. Gió lướt thổi mạnh trên cầu Tràng - Tiền. Một vài khách du-lịch xứ Bắc mới tới đây ban sáng bằng chuyến xe-lửa tốc-bành, chạy sao sác trên đường dưới những hạt mưa nặng và thua.

Trên dải đường nhiều dốc cao đi đến Rừng Quảng-Tế, những Hướng-đạo-sinh từ bốn phương của đất nước Việt-nam đến đây, đương hằng hải đập gậy chân đi về phía « cái làng » tạm-bợ mà họ sẽ dựng lên để sống gần nhau trong những ngày Họp-ban.

Bỗng chiều thấy trời đi lằng ló và mau lạ! Mấy cái lều vải ở chỗ này còn đương dựng dở dang; người ta làm việc vội, vội...!

Chỗ kia, trên một cái bếp Hướng-đạo, khói thơm của gạo chín hòa-hợp với sặc lăm của sương chiều đương tỏa xuống mặt rừng.

Buổi tối: cuộc Họp-Trại! Thực ra, thì ý-nghĩa của

Lửa-Trại Hướng-đạo là để anh em Hướng-đạo-sinh, trong khi đêm đương xuống, hội-hợp nhau lại xung quanh đồng lửa hồng để nói chuyện, để tạo những trò-chơi giải trí có tính cách Hướng-đạo, để đánh dấu chấm hết cho một ngày làm việc chăm chỉ ở trại.

Ấy thế mà có người lại tưởng rằng Lửa-Trại là một cuộc biểu-diễn các trò vui cho công chúng xem như ở những đoàn ca hát do-thải.

Bởi vậy, trong khi những Hướng-đạo-sinh đương phó-bày với nhau ở bên ngọn lửa cháy mạnh mẽ những trò chơi có ý nghĩa về đời Hướng-đạo thì có một vài khán giả kêu rằng: « nhạt và khô héo! » y như khi họ đi xem ở các rạp hát chiều vậy!

Dù vậy, những trò vui đã được biểu diễn ở Cuộc Lửa-trại này cũng không thiếu sự đặc-sắc; lời múa Xuân-Phá, giọng hát hồ-khoan Nam-Nghĩa và điệu ca Huế đã gọi cho nhiều người những hình-ảnh nhợt nhạt mong manh cái thời-xưa đã nhạt mờ của dân nước Việt.

Lửa-Trại đã tàn rồi! Sự im-lặng trở lại khoảnh khắc



ĐƯỢC BẢO-ĐẠI TỚI THẨM TRẠI «HỌP BAN HƯỚNG ĐẠO BA KỲ» TẠI HUẾ

A black and white photograph showing a dense forest. The foreground is filled with the lower branches and foliage of trees, creating a textured, somewhat chaotic appearance. In the middle ground, several tall, slender tree trunks rise vertically, their tops lost in a thick canopy of leaves. The lighting is dappled, with bright spots where sunlight hits the foliage and deep shadows in the undergrowth. The overall impression is one of a wild, unmanaged natural space.

Người ta chỉ còn gặp
lờ mờ trong đêm, tản
mác trên những con
đường nhỏ xuyên qua
trại Hướng-đạo, những
bóng đèn tuần-phòng

Một đoàn xe-hơi đồ ở cửa trại Hướng-dạo. Bốn cái
ong vàng tức-trục ở đây, tiến lại bên một chiếc xe-
hơi lịch-sự nhất. Đốc-Báo-Đại, khoác áo mưa màu
xanh, ở trên xe-hơi bước xuống.

Những Trang-sinh và những Sói-con thì dãn ra
đứng phía trước khán-dội.

Sau đó, những trại - trường
hướng-dẫn Đức Vua và các quan-
lực đi thăm các tiền-trại

Đi qua hết một lượt, đoàn Ngự
biệt các Trại-trưởng, Trước
đức Vua bước lên xe-hơi, mấy
bát-dạo-sinh Trung-hoa dâng
ngai một lá cờ thêu chữ.

Đến mỗi hiệu-trại, người ta được thấy những thổ-sản đặc-biệt của mỗi vùng khác nhau ở xứ Đông-dương.

Ít nhiều thiếu-nữ Huế
trang-diễm cho cái khung
cảnh hoạt-dộng của đại
hướng-đạo, bằng phụng
hồng dâng tha-thuật và
môt vài sắc - màu tươi
thắm.

Từ lúc này trở đi, anh em hướng-đạo-sinh ba mẹ-một-hơn, gần-gũi-hơn; những danh-lam-thăng-ho-nhau nghe những câu-đạo-làm-cho-có-những-ông.

hầu nhau mới đến thời

ký hợp nhau lại một cách thân-mật hơn, gần gũi hơn người ta dần dần đi thăm những danh-lam thắng-cảnh của kinh-thành và nói cho nhau nghe những câu chuyện mà tinh-thần hướng-dạo làm cho họ những ý-nghĩa xinh-đẹp và mệnh-mộng.

Còn một ngày nữa sống gần nhau mới đến thời khắc phải chia tay tam-biệt...!

Cuộc họp-ban Hướng-dạo hằng năm này đã mang đến đất Thần-kinh một luồng không-khí thanh-niên, hoạt-động và vai trò làm thức giấc cái phong-vị quả thanh-bình và từ-hàm mà người ta hằng gặp ở chốn đê đò này.

Mỗi hướng-đạo-sinh có dự vào cuộc họp hạn sẽ ghi lại trong lòng một bao kỷ-niệm mền-yêu của một đoàn thể hướng-đạo; người này và người kia đã trao đổi cho nhau biết bao tâm-linh và ý-lượng trong sáng, mà từ trên một thế-kỷ nay, sau bức vỹ-nhân Baden-Powell đã bao nhiêu người biên chép lên những kim-thư của xã-hội hướng-đạo.

Những người đã tới thăm « cái
làng hướng-dạo tạm-bợ » trong
mấy hôm nay, đã được ngạc-nhiên
một phương-pháp sống của thiên-
nhiên mà người minh ít gặp thực
hành áa cũng là vì người minh ít
sống gần-gũi thiên-nhiên cho nên
cái sức mạnh thanh niên không thể
lưu-trữ được trong năm tháng sống
trong thó thói và đường gần ở trong
người ta vậy.

TRANH, AN và NGHI

ĐÓ LÀ LỜI MỘT ANH TRẮNG SINH BẮC-KỲ ĐÃ
VIẾT SAU BA NGÀY HỌP BAN Ở THẦN KINH VỀ

Mấy tiếng ấy đã reo lên từ lâu trong lòng anh em Hương-Đạo.

Mỗi lúc nghĩ đến, là thấy tâm gan
sôi nổi, rục rã lên đường.

Ngày 13 Avril, anh em Trung,
Nam, Bắc, gặp nhau để thắt chặt
mối dây, đề cùng hô to « Chúng
ta, con một nhà ».

Ngày 12 anh em lên đường, lều chiếu trên vai (anh em trắng sinh đều mỗi người có lều riêng). Trước cửa ga thực là tung bừng, náo nhiệt. Hơn một nghìn anh em Bắc Kỳ cùng một việc làm, cùng một ý nghĩ, cùng một nụ cười tươi; người uở tâm đến đâu cũng thấy chửa chán hy vọng.

Độc đường có anh nhịn ngủ để
ngắm phong cảnh : nào trường thi



Ảnh Võ an Ninh

TRĂNG SINH BA KỶ HỘI HỢP

Anh em vui vẽ họp mặt kể lại cho nhau những chuyện vui các xu

Nam, nào làng Bô-Vệ, nào làng
Triệu-Âu; dấu tích xưa còn đó,
cầm sao được lòng cầm sức. Hai
giờ chiều hôm sao tối Huế; một
đêm giữa ban ngày. Thật là tịch-
mịch; cảnh vật, người đều im lìm,
nước yên bóng lặng, trẻ nhìn không
tiếng nôi.

Trái lại, ở trại anh em tay bắt mặt mừng. Năm giờ chiều cầm lều xong, các anh em tráng sinh ba xứ họp nhau hai bên bờ một lạch khê.

Lạch đò nhỏ từ lâu, còn cái gì cần
trở được anh em các xứ. Anh em
Trần-Trường đoàn Lam-Sơn đứng
nhìn lạch cái trách-nội-mộ mà cụ
Baden Powell đã để lại cho Trần-
Sinh: « Hồi các Trần-Sinh, ta để
lịch cái trong-lạc của Hương-Đạo,
trong tay các anh đó. » Hôm nay
chúng ta có thể nói rằng chúng
bao giờ anh em Trần-Sinh chưa
nhớ thế, và sau này, mãi mãi, anh
em mong rằng vẫn có thể nói
được: « Chưa bao giờ anh em
Trần-Sinh đồng như thế. »

Rồi anh em cùng hô : « Trung, Nam, Bắc. Một nhà ! » và cùng reo « rô ta, la hề, rập rô » nhắc anh em giáng sức gánh vác việc đời.

b) Tiền tài eo hẹp.

c) Ít người biết chữ quốc ngữ. Ở đoàn anh có nhiều ông phó tổng, lý-trưởng vào đoàn mà việc thứ nhất là học quyền A. B. C.

Công việc anh làm cũng phải thay đổi nhiều. Day chuyên môn Hương-Dạo, thôi cơm, làm nhà, buộc nút vắn vắn cho một người nhà quê trẻ và không phải đường. Anh lo cho anh em biết quí ích, và anh thấy ở nhà quê có nhiều việc cần phải làm, làm ngay. Nhà trẻ em bụng ông dì eo, mắt toét, vẩy nước đồng rạc hay vụng về quá; náo là các ông dân anh đem lý-luận ra, đem thần thê ra làm trò công việc.

Việc thứ hai là làm cho tất cả thanh-niên thôn quê hay ở tỉnh đều hiểu biết địa-dư và lịch-sử nước nhà. Còn gì đau sót bằng thấy họ cười rũ khi treo lá cổ lèn, khi nghe thấy mấy em nhỏ hỏi nhau Lê-Lợi có phải là người ta không?

Than ôi, làm dân trong nước mà nói « nước » Saigon, và vào Trung-Kỳ thật lạ cho nhiều người ngạc nhiên nói rằng « dân ở đây cũng như là ta cả ! »

Công việc thực là khó ta nên dè dặt, tối dầy mà xâu dầy. Và lại giúp ích đối với dân quê cũng ba bảy đường, phải sao cho vừa tai, vừa mắt họ; đem tiền gạo mà phát chẩn chưa chắc đã ai lấy vì ở trong làng, dân quê cao quý ở chỗ còn biết liêm sỉ.

Có người sẽ bảo nhà quê làm ăn vất vả rồi, còn theo Hướng-Dạo làm sao được? Xin thưa rằng, Hướng-Dạo cốt ở chỗ luyện cho một người thành một giá trị, mạnh mẽ cả ba đường: Thể-dục, trí-dục, đức-dục, và ta đang với khinh dân quê, từ viện-cổ cho đến cạm-kim dân quê vẫn là nền tảng của xã-hội, các anh hùng hảo kiết đều ở đây mà ra cả.

Kiểm duyệt bỏ

Nhà văn tâm-lý tinh-cảm nổi
tiếng, ông LAN-KHAI kính biểu
các bạn một cuốn tiểu thuyết
cam đoan hay hơn nhiều lần
cuốn **ĐÀU NGỰA TRÊN SƯƠNG**
(mọi rợ) :

TÔI và THU'Ơ'NG

Ấy là một truyện tình hết sức cảm
động, **trong**
đó, tập-lỗi đã được ngăn ngừa và
thả thừ một cách đẹp và cùng.
Giá: 0 \$ 80

NHÀ HƯNG-SƠN XUẤT-BẢN
97, phố hàng Bông - HÀ NỘI

Vua Lê-thái-Tổ xưa kia chỉ là một người làm ruộng.

Tám giờ tối, ngọn lửa bùng sáng các anh em quây quần nhau vui chơi. Tiệc một hồi là nhiều người chưa biết thưởng thức các cảnh điện tá của anh em : Những cảnh trên phần trâm Hương-Đạo như sĩ, nông, công, thương và Trưng Vương được rất người để ý tới.

Sáng 14, chào cờ và diễn qua các quan khách. Là cơ Lam-Son vĩ đại nhất và anh em Trưng-Sinh đều đi một cách đáng mạnh mẽ cho nhiều người hồi hộp, vì anh em đều tin và hy vọng nhiều về việc mình làm.

Các quan khách đi thăm trại, đề ý nhất đến lễ « di tích xưa » của Trưng-Sinh trong bài. Một tràng-sinh cất ngửa rất rành rọt như một tiếng vang của một thời oanh liệt. — Ai nấy đều xem một cách thành kính và cũng hiểu rằng lịch sử có tính cách đào luyện thanh-

niên một cách mạnh mẽ và vô cùng sâu xa. Ai còn có gan làm những điều diêm nhục khi nghĩ đến các bậc anh hùng, các tổ-tiên mình.

Mười giờ anh em Trưng-Sinh lên sân Nam-Giao xem đoàn Lam-Son biểu-diễn đánh « phết » một trò chơi mạnh mẽ của bà Lê-thị Chân, một tướng của Trưng - Vương đặt ra. Buổi chiều anh em Trưng-Sinh chọn bạn rồi từng bọn lên đường đi thăm đất nước. Anh em toàn gặp những cái không may, mới đến trại, một ô-lô của Hương-Đạo đi lấy lương thực do một người tài xế cầm máy cần phải người gác cầu chắn đường : một cái chết ; khi ô-lô đi xem lăng : không khí của thần chết ; lúc về, tàu hỏa cần phải một bà cụ : lại chết ; nhưng anh em vẫn mạnh mẽ sống và tinh thần của anh em toàn quốc thọ mãi với non sông.

Dông-tây Y-viên

192, Hàng Bông Lữ, Hanoi

TỔNG HỘI CÁC DANH Y

thuộc mỗi thầy chuyên nghiệp một phương

Bách bệnh người nhớn, trẻ con cũng là bệnh PHONG TÍNH HỮU có những môn thuốc rất thần hiệu chữa khỏi rất nhanh chóng Thuốc bồi bổ sức khỏe SÂM-NHUNG ĐẠI 0 BẮT Y KIM QUI cũng có bán tại khắp các đại lý.

TẠI SAIGON : phát hành; Mmá Bút Trà, 39 Grimaud

Chiều hôm sau anh em lại về trại chia tay nhau rồi ra tàu. Một đêm bị xếp như cá hộp, tuy vậy mà những em Sôi-Con bé nhất sau một đêm ngủ không ngon vẫn vui hát như giầy xéo lên tất cả các nỗi bức mình ở dọc đường. Rồi bao nhiêu tiếng hoan hô, bao nhiêu nụ cười sẵn đón anh em làm cho bao nhiêu tấm lòng thấy vui và nghỉ đến một ngày mai đây hứa hẹn.

TRỌNG-THÀNH

PHÒNG TÍCH



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đi, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bực Khi ăn uống rồi thì hay ợ, (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngạo ngán và mỗi một, uốn bả chân tay, bị lâu năm, sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết chỉ 1 liên thời để chữa hoặc khỏi ngay.

Liều một bản uống 0325. Liều hai bản uống 0345.

VÕ ĐÌNH TÂN

án tư kim tiên năm 1926 178 Mã Lạch-trang, Hải-phong Đại-lý phát hành theo nhà Hanoi An-Hà 12 Hàng Mã (Cải-thố) Hanoi, Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương, Nam-Tân 90 phố Bonnal Hải-phong. Có liên 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung Nam, Bắc-kỳ, Cao-miền và Lào có treo cái biển trên.

VỚI BÚT CHÌ VÀ QUYỀN SỔ TAY...

Một hương đạo sinh chép nhật-ký trong ba ngày họp bạn.

Anh Thọ,

Anh không đi được Huế chắc nóng biết chúng tôi đã làm những gì trong kỳ họp bạn toàn-quốc vừa rồi. Vậy về vấn đề tất cả anh nghe, kéo anh nhắc-nhóm luôn, tôi thấy mấy mắt và nóng ruột lắm.

Ao ước kỳ họp bạn từ mấy tháng trước, sửa soạn bị gãy hàng ngàn, chúng tôi đi chuyển tàu riêng khởi hành 7 giờ 20 ở ga Hanoi, 19 toa đầy người, đầy tiếng hát vui mạnh, anh thử nhắm mắt tưởng tượng xem có thích không.

Sáng ngày 13, năm giờ, anh em đều thức dậy, y phục chỉnh tề. Bấy giờ anh Tổng ủy viên Hồ Sĩ từ khảm và chào cờ. Xong rồi, anh em điếm tá, cơm nắm muối vừng rất ngon miệng.

Tàu vào phòng nước đại, qua nhiều nơi can hệ đến lịch sử nước nhà.

Ba giờ chiều đến Huế.

Bốn giờ đến trại, cách thành phố ba cây số, gần sân Nam giao, trong rừng Quảng Tế. Khai tên, nộp tiền (liền ăn) qua Trần môn quan, anh em Bắc kỳ vào trại chia làm ba đoàn : Bắc kỳ 1, Bắc kỳ 2 và Bắc kỳ 3 — số con có trại riêng. Phong cảnh rừng rất đẹp, toàn thông cao vút, chỗ nào cũng lều, cũng sàn, cũng tiếng cười giọng nói của anh em Trưng, Nam Bắc, Mên Lào, Trưng hoa, Pháp.

Tám giờ tối, lửa trại ở chân đồi.

Ba nghìn anh em quây quần quanh đồng lửa, ca hát, diễn kịch. Anh em Trưng-hoa thổi kèn tây, anh em Huế, Thanh hóa hóa náo. Mỗi đạo diễn một trò trong mười phút, về lịch sử, về một ý gì, về phong tục của một xứ v.v. Có nhiều quan chức và rất đông công chúng đến dự.

Gần mười một giờ đêm tàn lửa trại. Anh em ngủ một giấc, giá khuya : quảng xuống sông Hương cũng không biết.

Sáng sau, năm giờ, tất cả dậy, tập thể thao, rửa mặt, ăn bánh tét với đường điếm tá. Bấy giờ anh Trại trưởng đi thăm trại. Chín giờ Đức Bảo-Đại và quan chức Pháp Nam đến thăm trại và xem anh em xếp hàng ba dài tới hai cây số, đi qua khán đài.

Diễn xong, anh em chào cờ, và sau khi Hoàng thượng về anh em các xứ đi thăm lẫn nhau và đem thổ sản của nơi mình ra trưng bày.

Mười một giờ làm cơm bị mưa, nên một giờ mới ăn. Mặc dầu, anh em vẫn vui như thường, càng mưa, càng khó khăn, anh em càng thích, càng háu.

Ba giờ chiều có « cuộc chơi lớn » (grand jeu). Anh em chia làm ba đạo binh diễn lại trận Tây Đô của vị anh hùng Lê-Lôi. Ba đạo binh tranh nhau cướp thành Tây-Đô. Trận đấu rất gay go, tiếng hò reo vang dội ; đến năm giờ tàn quân nhờ có quân Ai-lao trợ lực nên lấy được Tây-Đô, gần sáu giờ tàn cuộc chơi.

Tám giờ tối lửa trại riêng cho anh em Hương đạo.

Sáng hôm sau (ngày 15) dậy tập thể thao, điếm tá xong, anh em đi thăm các thắng cảnh đất thần kinh, chắc anh em coi rồi bất tất phải kể lại.

Năm giờ chiều chúng tôi về trại, sửa soạn gấp lều, xếp bị gây nệm tay nhau hát bài « Tạm biệt » hứa hẹn một ngày gặp mặt sang năm và ra ga như còn lưu luyến một vầng gặp gỡ anh em bao xứ. Tám giờ rưỡi tối, tàu từ trại chuyển bánh, kéo trả lại cho Bắc kỳ một ngàn Hương-đạo-sinh.

Đêm đó, phần đông anh em đều ngủ ngon, riêng tôi dựa lưng vào thành tàu đang sắp lịm đi lại bị một sói con nằm cạnh (các em sói nhỏ được nằm) đạp vào mặt baw vào người một cái nên thân. Sáng hôm sau (ngày 16), anh em tuy mệt vì không ngủ được nhưng vẫn vui, vẫn cười như thường.

Sáu giờ chiều hôm đó tàu đến Hanoi trước bao tiếng hoan hô vui mừng của các anh Hương-đạo không đi Huế và các phụ huynh Hương-đạo, số con cũng ra đón rất đông.

Chúng tôi rảo bước về nhà, lòng riêng rất rạo baw ý nghĩ phục lập mới lạ dươm một tinh thần yêu không hề biến. Tôi thấy tôi đã qua mấy ngày rất đầy đủ, tôi thấy rằng tôi sống không như hồi tôi chưa vào Hương-đạo, chờ mãi không hết ngày chủ nhật.

Chào anh TRỌNG-LÂN



Ảnh Võ An Ninh
MỘT GÓC TRẠI THIẾU ĐOÀN
Khỏe mạnh, vui vẻ, chăm chỉ anh em Hương-đạo bao giờ cũng sẵn sàng làm việc giúp người

Trung-Bac chu-nhat

(Edition hebdomadaire de T.B.T.V.)

TARIF D'ABONNEMENT

Tenkin Annam et Laos	1 an, 6 mois
Cochinchine, France et Colonies Francaises	15,00 15,25
Etranger	7,00 3,75
Administration et Services publics	12,00 7,00
	10,00 6,00

Les abonnements partent du 1er ou du 16 de chaque mois et sont payables d'avance

Les mandats doivent être établis au nom de « TRUNG-BAC-TAN-VAT » et adressés au n° 34 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi

AI đã đọc Tổ-Tâm, đã xem những bài phê-bình trên các báo - đã nghe ông SONG - AN HOÀNG - NGỌC - PHÁCH

diễn-thuyết ở các hội - quán chức - son sao mong đợi cuốn sách thứ hai của ông. Vậy muốn biết ông Song-An viết những gì, ngại ! những gì trong hơn 15 năm nay thì nên đón mua cuốn :

THỜI - THỂ VỚI VĂN - CHƯƠng

Ta xem mà vui cười mà ngẫm nghĩ. Thời là một tài liệu rất cần cho nền văn-luật thời nay, tức cần cho những ông văn có giá trị chính đáng

Nhà xuất - bản Cộng-Lực, 9, Takou Hanoi

Những bậc CHA MỆT ước khi quyết định về việc hôn nhân của các con cái... Những ai muốn tìm thấy hạnh phúc khi dự định lập gia-dinh riêng và những ai muốn tìm thấy nguyên nhân của sự thất mắc... về duyên phận thì nên mua cuốn :

CHIẾC BÓNG

của Nguyễn - Vỹ giá \$5\$5

chỉ có một bút Nguyễn Vỹ làm ta soi nổi về phần đời. Còn rất ít KINH HOÀNG của Phạm cao Lũng

Vua Lê-thái-Tổ xưa kia chỉ là một người làm ruộng.

Tầm ơ tới, ngọn lửa bùng sáng các anh em quây quần nhau vui chơi. Tiệc mới đổi là nhiều người chưa biết thưởng thức các cảnh điện tá của anh em: Những cảnh trăm phần trăm Hường-Đạo như sĩ, nông, công, thương và Trưng Vương được rất ít người để ý tới.

Sáng 14, chào cờ và diễn qua các quan khách. Là có Lam-Son vĩ đại nhất và anh em Tráng-sinh đều đi một cách đáng mạnh mẽ cho nhiều người hồi hộp, vì anh em đến tin và hy vọng nhiều về việc minh lâm.

Các quan khách đi thăm trại, để ý nhất đến lễ « di tích xưa » của Tráng-Sinh trong bày. Một tráng-sinh cất giọng rất rành rọt như một tiếng vang của một thời anh liệt. — Ai này đến xem một cách thành kính và cũng hiểu rằng lịch sử có tính cách đạo luyện thanh-

niên một cách mạnh mẽ và vô cùng sâu xa. Ai còn có gan làm những điều điên nhệch khi nghĩ đến các bậc a-h hùng, các lỗ-tiến minh.

Mười giờ anhem Tráng-Sinh lên đàn Nam-Giso xem đoàn Lam-Son biểu-diễn đánh « phết » một trò chơi mạnh mẽ của bà Lê-thị Chân, một tướng của Trưng - Vương đặt ra. Buổi chiều anh em Tráng-Sinh chọn bàn rồi từng hồn lên đường đi thăm đất nước. Anh em toàn gặp những cái không may, mới đến trại, một ô-tô của Hường-Đạo đi lấy lương thực do một người lái xe cầm máy cán phải người gác cửa chắn đường: một cái chết; khi ô-tô đi xem lăng: không khi của thần chết; lúc về, tàu hỏa cán phải một bà cụ: lại chết; nhưng anh em vẫn mạnh mẽ sống và tinh thần của anh em toàn quốc thọ mãi với non sông.

Dông-tây Y-viên

192, Hàng Bông Lờ, Hanoi

TỔNG HỘI CÁC DANH Y

thuộc một thầy chuyên nghiệp một phương

Bách bệnh người nhện, trẻ con cũng là bệnh PHONG TÍNH đều có những môn thuốc rất thần hiệu chữa khỏi rất nhanh chóng. Thuốc bởi hồ sức khỏe SÂM-NHUNG ĐẠI 10 BÁT VỊ KIM QUI cũng có bán tại khắp các đại lý.

TẠI SAIGON:

phát hành: Mm Bút Trà, 39 Grimaud

Chiều hôm sau anh em lại về trại chia tay nhau rồi ra lâu. Một đêm bị xếp như cá hộp, tay vậy mà những em Sôi-Con bé nhất sau một đêm ngủ không ngon vẫn vui hất như giấy xéo lên tất cả các nỗi bực mình ở dọc đường. Rồi bao nhiêu tiếng hoan hô, bao nhiêu nụ cười sẵn đón anh em làm cho bao nhiêu tấm lòng thấy vui và nghĩ đến một ngày mai đầy hứa hẹn.

TRỌNG-THÀNH

PHÒNG TÍCH



Khi đây hời, khi tức ngực, chán cơm, không biết dài, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ, (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi một, buồn bã chán tay, bị lười nhăm, sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không thể liệt chỉ 1 liên thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liên một bản uống 0\$25.
Liên hai bản uống 0\$45.

VÔ ĐÌNH TÂN

án từ kim tiền năm 1926

178th Lechtrah, Haiphong

Đoạt phát hành toàn tỉnh Hanoi An-Hà 10 Hàng Mã (Cải) Hanoi. Đại lý phát hành khắp Đông-Dương, Nam-Tân 300 phố Bonnal Haiphong. Có liên 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Nam, Cao-mai và Lào có treo cái biển trên.

VỚI BÚT CHÌ VÀ QUYỀN SỜ TAY...

Một hướng đạo sinh chép nhật-ký trong ba ngày họp bạn.

Anh Thọ,

Anh không đi được Huế chắc nóng biết chúng tôi đã làm những gì trong kỳ họp bạn toàn-quốc vừa rồi. Vậy kể vắn tắt qua anh nghe, kẻo anh nhấc-nhóm luôn, tôi thấy may mà về nóng ruột lắm.

Ao ước kỳ họp bạn từ mấy tháng trước, sửa soạn bị gãy hàng ngàn, chúng tôi đi chuyên tàu riêng khởi hành 7 giờ 20 ở ga Hanoi, 19 toa đầy người, đầy tiếng hát vui mạnh, anh thử nhắm mắt tưởng tượng xem có thích không.

Sáng ngày 13, năm giờ, anh em đều thức dậy, y phục chỉnh tề. Bảy giờ anh Tổng ủy viên Hồ Sĩ đi khám và chào các Xong rồi, anh em điếm tâm, cơm nấm muối vừng rất ngon miệng.

Tàu vẫn phóng nước đại, qua nhiều nơi cần hệ đến lịch sử nước nhà.

Ba giờ chiều đến Huế.

Bốn giờ đến trại, cách thành phố ba cây số, gần đàn Nam giao, trong rừng Quảng Tế. Khai liên, nộp tiền (tiền ăn) qua Trấn môn quan, anh em Bäck kỳ vào trại chia làm ba đoàn: Bäck kỳ 1, Bäck kỳ 2 và Bäck kỳ 3 — số con có trại riêng. Phong cảnh rừng rất đẹp, toàn thông cao vút, chỗ nào cũng lều, cũng sàn, cũng tiếng cười giọng nói của anh em Trung, Nam Bắc, Mên Lào, Trung hoa, Pháp.

Tám giờ tối, lửa trại ở chân đồi.

Ba nghìn anh em quây quần quanh đống lửa, ca hát, diễn kịch. Anh em Trung-hoa thổi kèn tay, anh em Huế, Thanh hóa hóa náo. Mỗi đạo diễn một trò trong mười phút, về lịch sử, về một ý gì, về phong tục của mỗi xứ v.v. Có nhiều quan chức và rất đông công chúng đến dự.

Gần mười một giờ đêm tàn lửa trại. Anh em ngủ một giấc, giá khua: quãng xuống sông Hương cũng không biết.

Sáng sau, năm giờ, tất cả dậy, tập thể thao, rửa mặt, ăn bánh tét với đường điếm tằm. Bảy giờ anh Trại trưởng đi thăm trại. Chín giờ được Bảo-Đại và quan chức Pháp Nam đến thăm trại và xem anh em xếp hàng ba đôi tới hai cây số, đi qua khán đài.

Điếu-xong, anh em chào cờ, và sau khi Hoàng thượng về anh em các xứ đi thăm lẫn nhau và đem thổ sản của nơi mình ra trưng bày.

Mười một giờ làm cơm bị mưa, nên một giờ mới ăn. Mặc dầu, anh em vẫn vui như thường, cày mưa, càng khó khăn, anh em càng thích, càng hào.

Ba giờ chiều có « cuộc chơi lớn » (grand jeu). Anh em chia làm ba đạo binh diễn lại trận Tây Đô của vị anh hùng Lê-Lợi. Ba đạo binh tranh nhau cướp thành Tây-Đô. Trận đấu rất gay go, tiếng hò reo vang dội; đến năm giờ tàn quân nhờ có quân Ai-lao trợ lực nên lấy được Tây-Đô, gần sáu giờ tàn cuộc chơi.

Tám giờ tối lửa trại xong cho anh em Hường đạo. Sáng hôm sau (ngày 15) dậy tập thể thao, điếm tâm xong, anh em đi thăm các thắng cảnh đất thần kinh, chắc anh đã coi rồi bất tất phải kể lại.

Năm giờ chiều chúng tôi về trại, sửa soạn gấp lều, xếp bị gãy năm tay nhau hát bài « Tạm biệt » hứa hẹn một ngày gặp mặt sang năm và ra ga chờ còn lưu lại anh em vừa gặp gỡ anh em bao x. Tám giờ rưỡi tối, tàu từ ga xuống hành, kéo trả lại cho Bäck-kỳ một ngàn Hường-đạo-sinh.

Đêm đó, phần đông anh em đều ngủ ngời, riêng tôi dựa lưng vào thành tàu đang sắp lim d m lại bị một số con nằm cạnh (các em số nhỏ được nằm) đập vào mặt hay vào người một cái nên thức. Sáng hôm sau (ngày 16), anh em (tuy mệt vì không ngủ được nhưng vẫn vui, vẫn cứng như thường.

Sáu giờ chiều hôm đó tàu đến Hanoi trước bao

tiếng hoan hô vui mừng của các anh Hường-đạo không đi Huế và các phụ huynh Hường-đạo, số con cũng ra đón rất đông.

Chúng tôi rảo bước về nhà, lòng riêng rất rất bao ý nghĩ phức tạp mới lạ dưng một tình thân yêu không bờ bến. Tôi thấy tôi đã qua mấy ngày rất đầy đủ, tôi thấy rằng tôi sống không như hồi tôi chưa vào Hường-đạo, chờ mãi không hết ngày chủ nhật.

Chào anh
TRỌNG-LÂN



Ảnh Võ An Ninh
MỘT GÓC TRẠI THIỂU ĐOÀN
Khỏe mạnh, vui vẻ, chăm chỉ anh em Hường-đạo bao giờ cũng sẵn sàng làm việc giúp người

Trung-Bac chu-nhat

(Edition hebdomadaire du T.B.T.V.)

TARIF D'ABONNEMENT

Tonkin Annam et Laos	1 an, 6 mois
Cochinchine, France et Colonies françaises	6\$00 3\$25
Etranger	7, 00 3, 75
Administration et Services publics	12, 00 7, 00
	10, 00 6, 00

Les abonnements partent du 1er ou du 16 de chaque mois et sont toujours payables d'avance

Les mandats doivent être doublés au nom de « TRUNG-BAC TAN-VAT » et adressés au n° 36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi

SONG - AN HOANG - NGOC - PHACH

diễn-thuyết ở các hội - quán chức sơn sao mong đợi cuối sách thứ hai của ông. Vậy muốn biết ông Song-An viết những gì, ngại những gì trong hơn 10 năm nay thì nên đón mua cuốn:

THỜI - THỂ VỚI VĂN - CHƯƠNG

Ta xem mà vui cười mà ngẫm nghĩ. Thật là một tài liệu rất cần quý cho nền văn-luật thời này, lúc còn thiếu những áng văn có giá trị chính đáng

Nhà xuất - bản Cộng-Lực, 9, Takou Hanoi

Những bậc CHA MẸ trước khi quyết định về việc hôn nhân của các con cái... Những ai muốn tìm thấy hạnh phúc khi dự định lập gia-đình riêng và những ai muốn tìm thấy nguyên nhân của sự thất mắ... về duyên phận thì nên mua cuốn:

CHIẾC BÓNG

của: Nguyễn - Vỹ giá 0\$55

chỉ có người bút Nguyễn Vỹ làm ta mới hiểu về phần đời đó. Còn rất ít KINH HOÀNG của Phạm Cao Lăng

VÀ CÒN CÁC SÓI CON

Trong mấy ngày họp bạn, hơn 400 sói con cũng vui vẻ và háng hái lắm.

Tối 13 A rii, các em sói được dự lễ trai, xem anh em Hướng-đạo, diễn kịch và kịch sử nước nhà, và góp tiếng sủa, hò vang dội: « Trưng Nam Bắc, một nhà! »

Ngày 14, đi thăm trại, chiêm coi cuộc chơi vui riêng lấy phần thưởng kỷ niệm, tôi có lửa trại riêng, các sói con từ xưa tha hồ phô bày những điệu múa mềm dẻo, những bài hát hay, lạ, vui.

Ngày 15, các em đi thăm kinh thành: sông Hương, cầu Tràng Tiền, chợ Đông Ba, lăng tẩm đế vương, ăn bánh Tết, nếm kẹo « mè xừng », chỗ nào các em cũng tròn mắt, ngạc nhiên và cảm động ở trước cảnh sông Hương ngai Ngự.

Các em hồi tu tít, về hàn-hoan lộ trên khắp nét mặt, nỗi vui sướng thấm nhập tâm can, quên hẳn nỗi nhọc mệt dọc đường.

Rồi kinh thành Huế tới hôm 15, sau khi trao đổi vật kỷ niệm ảnh sách v.v., cùng anh em các xứ, em nào cũng tiếc sao mấy ngày qua chóng thế!

Trên chuyến tàu đồng như nêm cối, các em sói nuông của các anh lớn vẫn được đủ chỗ ngủ lưng mành lại những cảnh thần tiên mới lạ và coi.

Chắc các em nắm mê nhiều điều thú vị lắm nên thỉnh thoảng của mình lại tặng (các anh lớn dựa lưng vào nhau ngủ gật vài cái đập tréo xương sườn.

— Có nhọc không em?
— Không, anh ạ, vui quá, thú quá, lạ quá. Em tiếc rằng họp bạn chỉ có ba ngày thôi, ít quá!
Đó là câu trả lời của khắp các em sói đã đi họp bạn Thanh niên về. Các em đã « gắng sức » (1) và đã tỏ ra rất « sói con » trong mấy ngày vừa qua.

HOÀNG-THÁI

(1) « Gắng sức » là chăm ngón của bầy sói.

Một cuốn sách rất cần cho các giáo sư cũng các thí sinh CAO ĐẲNG TIỂU HỌC PHÁP VIỆT

RECUEIL

de sujets donnés au Diplôme d'Études
Primaires Supérieures Indochinoises
de 1933 à 1939

do nhà Học - chính Đông - Pháp xuất - bản
sách dày 124 trang - khổ X 18,5 26,5
Giá bán : 0p80 - Cước gửi bảo đảm 0p24

BÁN TẠI:

Nhà in Trung-Bac Tân-Van

36 - Boulevard Henri d'Orléans - Hanoi

NHIỀU SÁCH DẠY LÀM THUỐC

BẢNG QUỐC-NGŨ CÓ CẢ CHỮ HÁN, ĐÃ IN LẠI ĐẾN BỐN LẦN!

(do NGUYỄN-AN-NHÂN và các danh-vị hợp soạn)

1) BỘ « Y-HỌC TỪNG-THU » (10 cuốn đóng làm 1). Giá \$500

Vì nhiều cuốn còn lại và bị giấy cũ, đến đầu 1941 mới in lại.

Bộ này gồm cả y lý và cách điều trị của Đông, Tây. Có đủ hình vẽ thân-thể người, các cây thuốc. Dạy kỹ thuật các vị thuốc (tinh dược, cách xem mạch, hỏi bệnh, kê đơn (cho toa) các bệnh rất kỹ. Lại có các bài thuốc da kinh-nghiệm. Về việc kê đơn thì có kèm cả chữ Hán và Quốc-ngữ để điều chỉnh để ai cũng tự kê đơn rất giỏi... Nói tóm lại: Ai có bộ sách này, chẳng những là ở thủ-đại nào cũng có giá trị, ngoài sự giàu có còn là một thứ gia-bảo để cho họ mệnh vô song! (sách dạy người nguôn tra-gi) khổ lớn, Gửi cả mandat trước là \$645, hoặc gửi \$645 bằng tem thư trước còn gửi lĩnh-hóa giao-ngân, ai muốn làm danh-vị nên có.

2) BỘ « SÁCH THUỐC NHẬT-BẢN TRUNG-HOA ». Giá \$300

Chỉ dùng có ít thuốc Bắc (thuốc Tàu) mà người Nhật chữa được bao bệnh nguy-hiểm. (Có cả chữ Hán và Quốc-ngữ để liên hệ đơn).

3) BỘ « SÁCH THUỐC KINH-NGIỆM » (y-khoa cấp-cứu) I, II, mỗi cuốn. Giá \$400

Đã in tại lần thứ tư. Vì có nhiều bài thuốc đã kinh-nghiệm để chữa các bệnh nguy-hiểm như bị chó dại, rắn độc cắn... Dị-chết, Lỵ, Hoạch oa, ngộ độc, Lậu, Dương mai, bị đòn v.v. Các vị an-kiêng-kỵ... Vì có cả chữ Hán nên rất dễ kê đơn Có rất nhiều lợi hơn.

4) SÁCH THUỐC NGOẠI KHOA ĐẬU, SỎI (lần tái bản, tái bản). Giá \$350

(Có nhiều hình vẽ và bài thuốc da kinh-nghiệm)

CÔNG NHIỀU SÁCH THUỐC NỮA XEM Ở CÁC NHÀ SÁCH CHỮ HÁN CHỮ VIỆT

CÁC SÁCH DẠY HỌC VÔ TÁU, VÔ TÂY, VÔ NHẬT, VÔ TÁI, V.V.

Các sách kê trên đây ở xa gửi mua phải gửi cả tiền trước bằng mandat, hoặc gửi tem thư làm cước trước, mua luôn một thứ thì 3 cuốn có trả hoàn-hồng. Thư mandat để cho nhà xuất-bản như vậy:

NHẬT - NAM THƯ - QUÂN số 10, phố hàng Điều, HANOI - (Bắc - kỳ)

ĐÃ NÓI ĐẾN HƯỚNG - ĐẠO - SINH
LÀ NÓI ĐẾN THANH - NIÊN ...

Thanh-niên nước ta có hư hỏng hết như nhiều người đã tưởng lầm không?

TRƯƠNG-CÔNG-HOÀ

Người ta thường bảo: Thanh-niên là ương-lai tổ quốc, thanh-niên là cột trụ nước nhà...

Nhưng thanh-niên có mạnh mẽ hùng tráng thì tương-lai tổ quốc mới được tự do vinh quang, thanh-niên có biết hy-sinh và hiến-nhiệm-vụ mình đối với quốc-gia, thì cột trụ nước nhà mới được chắc chắn vững bền. Nhất là ở xứ ta, một nước đang ở vào thời kỳ phôi thai, thì vấn đề thanh-niên có thể là quan trọng lắm.

Trên bước đường tiến-bộ của thanh-niên ta, những gai góc hoặc từ họ bày ra lấy hoặc từ một ngọn gió nơi nào đem đến, ta cần phải biết.

Q

Trước hết chúng ta hãy tự hỏi vì sao phần đông thanh-niên chúng ta chỉ cam chịu cuộc đời buồn bã, lương ba cọc ba đồng, không hoạt-dộng, dè dặt, mười lăm năm hoặc hai mươi năm sau trở thành những ông già lờm khộm gối mỏi mắt mờ!

Thì đây vài cái nguyên do mà có lẽ phần đông các bạn vẫn thường hay nghĩ tới:

Nước ta, một nước vừa mới hấp thụ văn-minh Âu-tây, kỹ-nghệ và tư-ương-mại đang thuộc về thời kỳ phôi thai, ruộng vườn ít ỏi, nhất là ở xứ Trung-Kỳ vì đây núi Trùng-son chạy gần bề che hết đất đai, thì nơi kiếm tiền để dành hơn cả có phen là các công sở. Đâu bằng thành-chung, tá-lại, cũ-nhàn mà không vào các công sở thì lấy gì mà sống - Viết báo, viết sách ư? Ở xứ ta đờng hông mong sống bằng nghề văn bút. Những quyền sách này ba đầu cơ thì bán chạy rầm rầm còn những quyển sách nghiêm nghị, lời lẽ cứng rắn thì ít kẻ rờ đến. Buồn bèn kinh doanh ư? Thiệu vốn!

Và lại, ở xứ ta gia-đình lại có một nghĩa hẹp hòi quá lắm. Không như các nước khác trên thế-giới, họ hiểu gia-đình một cách rộng hơn.

Ở các nước khác, gia-đình làm cho cá-nhân phát triển; gia-đình là để giúp ích cho xã-hội, gia-đình không phải là mục-đích, nhưng là một cứu cánh để đi tới sự ích chung cho đồng-bào dân nước.

Đang này thì không thể. Ở nước ta, nói đến gia-đình, thì chỉ phần mười là nói đến vinh-thân phi gia; Người ta lấy có gia-đình để nghĩ những chuyện ích kỷ, cá-nhân tự lợi, thành thử hầu hết gia-đình nào cũng muốn những con, cái trở nên một ngày kia ông này giàu có.

Đã đạt được ý muốn ấy, họ đã đạt được ý muốn rồi. Nếu vậy nhất người thanh-niên nào đi lại lại với

gia-đình thì thế nào cũng bị gia-đình bắt bủi, bị làng nước xem diêm kinh rẻ coi thường. Trước những hoàn-cảnh ấy, phần đông thanh-niên phải vứt bỏ hết những mong đợi xây đắp trong tâm hồn bấy lâu nay để trở thành những con ngoan ngoãn và hiền thảo.

Vậy hạng thanh-niên vì hoàn-cảnh, vì nghèo nàn mà phân lại chỉ hướng của mình, hạng người này chúng ta không nên trách mà chỉ nên ái ngại.

Nhưng có một hạng thanh-niên khác, giàu có, trí thức đầy đủ, chí hướng to tát và có lẽ sống một đời không đồng hơn, ích lợi hơn, mà cũng đem thân yếm vui với cái đời ba cọc ba đồng. Là vì họ đã bị xúi dục, mê muội bởi những cái hiệu mồi tình từ, bởi những ng cười như hoa nở của phái đẹp. Vâng, phái đẹp bao giờ họ cũng muốn sống một đời an nhàn sung sướng, được người ta kén bà họ, bà kia, một đời dầy thơ mộng, sẵn thì giờ để thả lỏng linh-lên họ bay bổng lên chín tầng mây!

Vì thế cho nên, muốn đẹp lòng phái yếu và muốn ôm ấp được trái tim vàng của họ, hạng thanh-niên đó mới tình ngay chuyển ýen thân ba cọc ba đồng, mặc dầu tiền lương mỗi tháng họ tiêu xài không đủ. Họ không thấy, họ hiểu tâm lý phụ nữ đấy, nhưng họ rất ích kỷ. Trước mắt họ, xung quanh họ, biết bao nhiêu công cuộc, ích lợi cho quốc dân mà họ không gánh vác chỉ vì sắc đẹp!

Một hạng thanh niên khác nữa đáng làm cho chúng ta chú ý hơn là một hạng người đã sống đời chết đàng bị chìm đắm trong hai trụ lực. Cường thì nhận xét rằng phần nhiều là bị ảnh hưởng chiếu bóng: Văn biết rằng chiếu bóng đem lại cho chúng ta những cảnh nước là non xa, những phong tục là hoặc và mở rộng làm con mắt chúng ta... Nhưng, vàng, nhưng đối với óc thanh niên và nhất là phụ nữ nước Việt-Nam, chiếu bóng nhều ảnh hưởng tai hại về phương diện luân-ly. Lắm bạn hết sức uốn tớn mình cho giống tóc của Robert Taylor, và chỉ hết sức về công việc đó thôi. Lắm bạn khác lại muốn sống cái đời mà họ đã ngắm ở trên màn bạc, cũng như hồi thế kỷ 17 ở Pháp làm công hầu, bà tước muốn sống cái đời chỉ biết đến tình yếm của các nhân vật trong quyển tiểu thuyết l'astrée Ulysée. Nhưng than ôi! cái đời trên màn ảnh mà họ cho là cao thượng là cái đời gì? Phải chăng là cái đời effie niết phụng sự cá-nhân, phải chăng là cái đời dầy thơ dầy mộng, dầy những cái hôn chảy da, hay những cuộc kiêu vũ huy hoàng?

Vấn biết rằng có những phim đem lại cho ta sự phấn chấn trong linh hồn, sự hy sinh cho tổ quốc,

nhưng những phim ấy rất ít và rất ít.

Sự truy lạc của phần đông Thanh-niên là cũng từ sự hiểu lầm hai chữ tự do, bình đẳng nữa. Họ không biết giới hạn của hai chữ đó. Tự do và bình đẳng của họ là tự do thoát ly g-a-đinh, tự do kết hôn, v.v...

Trong lúc đời vật chất lôi cuốn họ, thì những quyền sách vở đạo đức, đầu độc hình như bảo họ rằng: «Đời là thế, phải ăn chơi, phải điếm đàng.»

Thế là cái bồn năng xấu xí của họ tha hồ mà phát triển. Khó nhất nữa là ở xứ ta các bậc phụ huynh ít để ý đến loại sách con em mình đọc. Các bậc không biết chữ thì đã đành, nhưng các bậc biết chữ thì hay vô tình không nghĩ đến cái ảnh hưởng khốc hại của các tiểu thuyết dâm độc ấy.

Nhưng chúng ta đừng bị quan quá. Trong lúc các bạn khác đồng tuổi đồng sức, hoặc bị hoàn cảnh, hoặc bị mẹ muôi bởi những cái bả vinh hoa phú quý, vợ đẹp nhà sang, thì có một số thanh-niên, một số rất nhỏ, rất ít, biết hy sinh, biết hăng hái, nhưng

Kiểm-duyet bỏ

khốn nỗi họ thiếu người cầm đầu. Cần phải có người đứng lên cầm đầu là vậy! Những bậc mô phạm ở xứ ta không phải là không có, nhưng các bậc ấy không hẳn tin-nhiệm ở thanh-niên, thành thử thanh-niên cũng chẳng tin nhiệm vào họ

Cần phải cho hai bên đó hiểu nhau, đó là công việc ta phải làm ngay bây giờ.

TRƯƠNG-CÔNG-HỐT

MỜI CỎ BÀN

1) TIẾNG CÒI NHÀ MẦY giá 0\$55

tiểu-thuyết của KIM-HÀ (nhà văn đã được giải thưởng Tự-lực văn-đoạn 1939).

2) MÙA GẶT MỚI số 1 - 170 trang - khổ lớn. Giá 0\$75

3) MÙA GẶT MỚI số 2 - 220 trang - bìa 3 màu. Giá 1\$00

Hai tập sách quý gồm đủ các thể-bản: Truyện dài (truyện), truyện ngắn, tùy bút, cáo luận, phê-bình, thơ...

Do các người bắt: Nguyễn-Tuân - Trương-Từ - Phạm-ngọc - Khôi - Nguyễn - Khắc-Mẫn - Nguyễn - Đình - Lạp - Nguyễn - Bình - Như-Phong - Sơn-Lai - Đinh-Hùng - Phiêu-Linh - Phạm - Hân - Nguyễn - đức - Chính.

NHÀ XUẤT-BẢN TÂN-VIỆT

Thư mua sách gửi về:

LÊ-VĂN-VĂNG, 49 Takou, Hanoi

Tại Saigon đã có bán...

Nói đến thuốc chữa các bệnh trẻ con thì ai cũng công nhận: chỉ có nhà thuốc Thanh-Xa Hanoi là có tài độc nhất vô nhị, ngoài ra còn có thuốc chữa bệnh người nhớn rất thần hiệu như:

THUỐC SÁN SƠ MÍT

Mắc bệnh sán đi ngoài thường theo ra con trùn như sán mít, nếu để lâu ngày, sinh chứng đau sỏi hai cạnh sườn mà bỏ mạng. Uống thuốc này cam đoan hai giờ ra hết sán khỏi hẳn. Giá 0\$90.

THUỐC ĐUN (sáng)

Mắc bệnh đun đũa hoặc đun kim uống thuốc này buổi sáng buổi chiều ra hết đũa không phải tẩy, người nhớn hay trẻ em dùng đều được cả giá: 0\$20

NHÀ THUỐC THANH - XA

55 nhà 73, góc phố hàng Thiệu và hàng Nón - Hanoi cửa treo cờ vàng, khắp các tỉnh có đại-ly, xem báo Tin Mới. Đại-ly tại Saigon: Hiền Văn Hưng 14 Aviateur garros, hiệu ích-Thải Lagrandière n° 163

CẦN THÊM NHIỀU ĐẠI-LY TẠI NAM-KY

MUỐN BIẾT SỨC BỎ CỦA CON - CÁC KÈ -



NÊN UỐNG
chính rượu
"CÁC KÈ"

Rượu này b'n hiệu thực toàn dùng con «CÁC KÈ» ngâm chế rất lâu ngày chuyển từ người gây yếu, tư lự quá độ, thần thủy kém suy, dai dẳng, di tinh, lệt-dương, da vàng, kém ăn, dân bà người yếu, sản hậu, kém sữa, sản mồn, rất là thần hiệu, vì con «CÁC KÈ» ai ai cũng biết chuyển đường âm bổ thận, mùi rượu thơm ngọt uống cùng lúc ăn cơm, chấy bao lâu thì thấy khỏe mạnh trong người. Nay đã được nhều người dùng qua đều khen là hay. giá bán chai to 2\$ - chai vừa 1\$ - chai bé 0\$50

BÁN TẠI:

YUNE HUNG

no 41, Rue des Pipes (liền xe Đuôi) - Hanoi

Đại lý: Mai-Linh 60 Paul Doumer Haiphong - Ich-Tri Ninh Bình

PHÁ MỘT CÁI NGHI AN CHO LỊCH-SỬ

Một tâm gương mà chiều những hai vua?
Không đúng! Ngọc - Bình cung tẩn

chứ không phải
Ngọc-Hàn công chúa

của SỞ-BẢO
tranh vẽ của TRỊNH-VÂN

Các bạn đọc quốc-sử tất đã thừa rõ một danh-nhân trong nữ-giới về cuối Lê: Ngọc-Hàn công-chúa, con gái vua Hiến-Tôn vợ vua Quang-Trung. Về văn-học, bà đáng vào bậc tài-nữ, nhất là về văn-quốc-âm lại có đặc sắc lắm, coi bài văn «khóc vua Quang-Trung» trong báo «Trung-Bắc chủ nhật» đã lục đăng, xiết bao tình nghĩa, cảm khái lâm-li, thực là một áng văn có giá trị đáng ghi vào văn học sử nước nhà.

Mã hồng dù xương trắng, danh thơm còn ghi lại sử-xanh, nhưng có một điều rất quan hệ, người sau không chịu lưu tâm xem xét, trong chỗ vô tình, đã buộc cho bà một cái ô danh «nhất kinh chiêu lương vương» nghĩa là mộ: tẩm gương chiếu hai vua, người ta báo sau khi vua Quang-Trung thăng hà, nhà Tây-Son mất, bà lại về châu đức G-a-Long.

Về điều «vu hãm» này trong các chính-sử hay già-sử không thấy ở đâu nói đến, chỉ là câu nói miệng, không biết từ ai bịa ra và mọc ra từ lực nào, rồi kể ra và người nghe, cùng tin là thực, chẳng những bọn vô học ăm thường, đến cả các bậc sĩ-phu, cũng nghe sáo tín thế, cho cũng như chuyện «nhất kinh chiêu tam vương» nói về bà Lê phi đời Lê, rồi cũng đặt bút viết thêm vào tiểu-sử của bà.

Khi tôi mới được nghe câu ấy, lòng riêng không khỏi hoài nghi,

một vị vua như đức Gia-Long, không bao giờ lại chịu làm một điều lụy đến thịnh-đức như thế, sau khi ngài đã thống nhất cả đất nước, ngồi trên cái địa vị cùng phú cực quý, thiếu gì những gái đẹp kén dùng làm phi-tần, lại đi lấy vợ một tay kinh dịch có cái thâm thù

còn lại ngái cũng cho đến hót thê mà quăng bỏ xuống sông, xuống biển cho khỏi làm gai mắt mới thực hả lòng, nữa chỉ là một người vợ của kẻ thù.

Sau nữa ta cũng nên xét đến nhân phẩm của bà Ngọc-Hàn. Là một người có tài học, có kiến-thức dù được sinh trưởng vào nơi cảnh vắng là ngọc, nhưng gặp hồi quốc-biến, phải ở vào một cảnh ngộ bao xiết nỗi chua cay, có lẽ trong lòng bà lúc nào cũng mang một nỗi oán hận như vua Sùng-Trinh nhà Minh «không may sinh vào nhà đế vương» đã ném chân những đấng cay chua chắt ở trong đó rồi, còn bà há gì mà lại bước vào tròng này. Phương chi lại là kẻ thù của bọn tinh thâm, còn mặt nào lại thờ cho được. Các bạn nếu đã đọc qua bài văn khóc vua Quang-Trung của bà có thể chứng tỏ lòng đau đớn của người đã thâm tình không khi nào lại thất tiết, này đây hãy nghe lại mấy câu:

Hàng sáu vang tiếng thương bi
Kẻ sơ còn thể hưởng gì người thân

Cảnh tình ấy bao phen chua chát
Mạch sấm tuôn ai dãi cho vơi
Càng trông càng một xa vời
Tâm lòng thấm thiết chín trời
biết chăng

Chữ tình cảnh giới cao đã rộng
Nỗi đau trường cang sống càng đau

Mấy điều cần trên là xét về lẽ phải, về tâm lý, sau đây tôi lấy ngay một



chẳng đời giới chung như vua Quang-Trung, đến năm xương khô đã vùi sâu dưới đất, và hết thấy những cái gì là vết tích của kẻ thù



sự thực có thể tin là xác đáng để chứng minh « nhất kinh chiếu lưỡng vương » ấy, kể vờ tình hay hữu ý đã vu hãm cho bà.

Một sự tình có khi tới đến chơi làng Phù-ninh phủ Từ-sơn tỉnh Bắc-ninh quê làng bà Nguyễn thị Huyền tức là Chiêu-nghị hoàng thái hậu vợ vua Hiền-tôn, và là mẹ đẻ bà Ngọc-Hân, được mấy vì cổ lão kể cho nghe lược sử bà Chiêu-Nghị trước sau thế nào, nhân đó tôi được biết rõ kết cục thân thế bà Ngọc-Hân, không có sự cải tiết như người ta vẫn nói. Thì ra sau khi nhà Tây-sơn đã mất, bà đem hai con về ẩn trốn một nơi ở tỉnh Quảng nam, người con gái đổi tên là Trần văn Đức, người con gái đổi tên là Trần thị Ngọc Bảo, còn chính bà cũng trau xướng, thì bà Ngọc-Hân quả đã trải toàn được tiết trong giá sạch, rõ ràng là một vị tiết phụ xứng đôi với vị cái thể anh hùng, bỗng gặp bị lợi vụ bầm, người

của mẹ con bà bại lộ, bị bắt giải tỉnh, rồi đưa bị triều đình mới dùng « Tam ban triều điển » xử tử cả. Bấy giờ bà tuổi mới 30, con gái 13, con trai 10 tuổi.

Chẳng những thế, sau khi ba mẹ con bị xử tử, bà Chiêu-Nghị cho người đi lấy thi thể con cháu về chôn ở làng Phù-ninh, và lập đền thờ. Vài năm sau vì sự ghen ghét nhau của mấy kẻ cường hào làng ấy, cáo giác nhau với triều đình là công nhiên xây lăng và đền thờ nguy hân, (chỉ bà Ngọc-Hân, vợ vua Tây-sơn, nên gọi là nguy) rồi triều đình giáng chỉ trị tội những kẻ cường hào đã làm việc ấy, và phá đền, đào lăng lấy xương bà mẹ con bà Ngọc-Hân quăng xuống sông.

Xem sự thực kể trên, thì bà Ngọc-Hân quả đã trải toàn được tiết trong giá sạch, rõ ràng là một vị tiết phụ xứng đôi với vị cái thể anh hùng, bỗng gặp bị lợi vụ bầm, người

vàng có biết, bà cũng phải chau mày nghiêng đầu.

Nhưng xét ra chuyện « nhất kinh chiếu lưỡng vương » cũng không phải là không có, họ đem buộc vào bà Ngọc-Hân, chỉ vì một người đàn bà cũng cùng một cảnh ngộ với bà lại cũng ở làng Phù-ninh nên mới để khiến cho người nhìn lầm.

Nguyên cũng hồi ấy, họ Nguyễn con gái con nham sắc xinh đẹp, tên là Ng thị Ngọc-Binh được kén vào châu vua Cảnh-Thịnh (con vua Quang-Trung) mới được vài năm, nhà Tây-sơn mất, bà Bình trốn về được, cắt tóc đi tu, dù đã đem thân ẩn chốn âm mây, nhưng cái nhan sắc của bà vẫn có tiếng đồn đi khắp nơi, một vị quan liêu dâm đã đem tiền châu đức Gia-long, nói là bà Bình có một quí tướng, trong mình tự có mùi thơm, không hề đeo hương hoa gì, mà đứng đâu người chung quanh cũng thấy có thoang thoang mùi thơm mát dịu.

« Nhất kinh chiếu lưỡng vương » sự thực chính như thế. Ngọc-Hân với Ngọc-Binh giống nhau một chữ, người sau vạm vỡ, người trước mang oan, thực đáng cười và đáng giận.

SỞ BAO

CERTIFICAT DÉLIVRÉ ET SIGNÉS
PAR LES PRÉSIDENTS DES SOCIÉTÉS
SPORTIVES HANOI HAIPHONG

Nous soussignés, certifions que L'AL-COOL CAMPIRE D'AMÉRIQUE (verru choi hoa-ký) offert par la maison NAM TAN Haiphong, est un produit dont l'effet est très efficace et apte à être employé par tous sportifs à toute occasion.

Le président Nhoi-chau sport, signe Tô-Son.
Le capitaine stade Hanoien, signe Pham-vân-Ké.
Le capitaine Nhoi-chau sport, signe Tiễn.
Le président de l'éclaircie (cải bộ) thể thao nên dùng BUNYU CHOI HOA-KY, signe Trần-vân-Quý.
Le dirigeant de l'Association, signe Nguyễn Hữu-Hiệp.
Le président Avion sport, signe Nguyễn Phúc-Tiến.
Le capitaine football colonial, signe Vũ-quý-Lam.
Le président Lạc Long sport, signe Nguyễn-trung-Giục.
Le président Thung-nung sport, signe Nguyễn-quý-Đình.
Le directeur septio thể dục, signe Đào-vi-Chung.
Le président de la Laiterie, signe Trần-vân-Trung.
Le président La Jeunesse Tonkinoise Haiphong chính trị đã được thi nghiệm BUNYU CHOI HOA-KY, thật rất thật nên dùng, signe Nguyễn-vân-Thu.
Le Vice-président sportif, signe Nguyễn-thể-Thuyết.

NGUỒN VĂN TÌM VÀNG

BÀI CA NÀY CỦA ĐỜI TRƯNG NỮ VƯƠNG?

Không lấy gì chứng chắc ở đời Trưng-nữ-vương, nghĩa là hơn hai ngàn năm về trước, nước ta đã có lối văn vần trên sáu mươi tám hay chưa, nhưng hai câu cao dao dưới đây, người ta vẫn truyền-tung là chính bà Trưng đặt ra:

Nhiều điều phú lấy giá gương,
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Còn bài hát này nữa, có vẻ đặc biệt, cả từ-y lẫn cú-pháp:

Ta lên núi!
Ta lên núi!
Đuổi đàn hươu!
Đuổi đàn hươu!
Chỉ em nằm ba, mặt cũng đau dân.
Ta lên núi!
Ta lên núi!
Đuổi đàn nai!
Đuổi đàn nai!

Nỗi niềm tâm sự thổ cùng ai?
Đuổi trống phương đông: nước rộng
Đuổi trống phương tây: đá trắng cỏ
Đuổi trống phương nam: mây che đầu
Đuổi trống phương bắc: núi cao ngất!

Theo ông cụ Trĩnh-dinh-Ru, thì lối ông còn nhỏ, được nghe một vị cổ-lão đọc cho nghe bài này, bảo là khúc hát của các nữ-tướng phò-tả « rung-vương đặt ra. Những khi quân lính của hai Bà đồn-trú trên núi thường hát làm vui.

Thưa xưa Quân-trọng ở nước

Lỗ về nước Tề, quân lính tùy-tung phải lên đèo xuống dốc vất vả Quân-Trọng bên đặt ra khúc hát cho quân lính vừa đi vừa hát nghe ngao, quên cả nhọc mệt. Có lẽ vì nữ-tướng của Trưng-vương cũng có dụng ý như thế mà đặt ra bài hát trên, để làm cho vong-hình phần-chi những quân lính đàn bà đi theo chiến-trận lúc bấy giờ chẳng?

Song, tôi cũng như ông Ru' đáng tiếc vì cổ-lão nào đó đã qua đời mất rồi, không kịp cho biết cụ đã kể-cứu ở đâu hay thấy trong kinh-diễn nào, mà chắc bài hát ấy là một tác-phẩm ở đời bà Trưng? Hay là chỉ nghe truyền-tung trong dân-gian một vùng nào đó thôi?

Có ai biết rõ, bảo giúp chúng tôi thì hay lắm.

Câu cho bạc tiền lúc nhúc như rạn

Ngày cuối tháng chạp đi chợ nai đây phố hàng Bô, xem các cu đồ già ngồi viết câu đối tết, thường gặp đôi chuyện thú vị, không ngờ.

Hôm tết vừa rồi, chúng tôi đứng xem vor văn ở trước một hàng câu đối, được nghe cụ đồ với một người đang quẻ đang lục

vấn lẫn nhau để viết câu đối dán tết sao cho hợp cảnh:

— Thế, ông làm nghề gì?
— Tôi buôn bán, có một hiệu tạp-hoà xi-xăng vậy thôi.

— Ông muốn câu đối bao nhiêu chữ thì vừa?

— Cái đó tùy ý cụ cho bao nhiêu chữ cũng được, miễn là có ý cầu mong việc buôn bán phát tài sai lộc, tiền bạc chứa chan

Cụ đồ ta vuốt râu cười ha-hả, đầu gật gù ra vẻ đắc ý:

— Được rồi! Tôi viết cho ông câu này hay tuyệt.

Thế rồi cụ hạ bút, dụng công nghĩ từng chữ:

門前貴客多如夏日蚊蟲隊
櫃裏銀元好似冬天風子越
捉越多

« Môn tiền quý khách, đa như hạ nhật văn trùng, đội lại đội khư
« Quỹ lý ngân nguyên, hảo tượng đông thiên sắt-từ, việt tróc viết đa.

Khách đông có biết cụ đồ ta vớ câu đối ấy ở trong một tập báo khôi hài của Tàu và cũng chẳng hiểu nghĩa thế nào Cụ đồ không hề mỉm cười, nghiêm chỉnh cắt nghĩa:

Về trên nói: Khách khứa ra vào cửa hiệu nhà ông tập nập như muỗi tháng hè, đoàn họ bay đi, đoàn họ bay tới. Còn về dưới nói ý bạc tiền trong tủ lúc nhúc như rạn mùa rét, càng bắt càng nhiều. Thế có phải hay tuyệt không?

— Phải, câu đối hay thật.

Khách trả tiền gấp hai cái giá đã mua cũ, lấy câu đối đem đi, xem ra há lòng về chữ nghĩa so sánh hồng lơn nhựt thế.

Cabinet dentaire

NGUYỄN-HỮU-NAM

156, 158 phố hàng Bông. HANOI — Téléphone n° 1631

LÀ NHÀ GIỐNG BÀNG TỐ NHẤT VÀ ĐƯỢC TÍN-NHIỆM NHẤT
CHUYÊN MÓN: Giũa răng, chữa răng đau nhức sưng, công việc làm nhanh chóng, cần-thiết, có giấy bảo đảm chắc chắn.
Giá tính phải chăng
Các ngài ở xa muốn hỏi gì biết thêm sẽ có giá nhời ngay.

L'HOMME ET LA MER

Homme libre, toujours tu chériras la mer !
La mer est ton miroir ; tu contemples ton âme
Dans le déroulement infini de sa lame,
Et ton esprit n'est pas un gouffre
Mortel et sauvage.

Tu te plais à plonger au sein de ton image ;
Tu l'embrasses des yeux et des bras,
Et ton cœur
Se distrait quelquefois de sa propre rumeur
Au bruit de cette plainte indomptable et sauvage.

Vous êtes tous les deux ténébreux
Et discrets, ni remords,
ni remords,
Homme, nul n'a sondé le fond de tes abîmes ;
O mer, nul ne connaît les richesses intimes,
Tant vous êtes jaloux de garder vos secrets !

Et cependant voilà des siècles innombrables
Que vous vous combattez sans pitié
Tellement vous aimez le carnage et la mort,
O lutteurs éternels, ô frères implacables !

CHARLES BAUDELAIRE

NGƯỜI VÀ BIỂN

Hỡi con người sống tự do,
Trăm năm người sẽ quý thờ biển xanh !
Tấm gương kia để soi mình
Cho người ngắm thấy tâm tình sâu xa
In trong làn nước bao la

Trắng trắng điệp điệp, dải ra không ngừng,
Vực kia thẳm-thẳm lạnh-lạnh
Trên người khải lộ sơn cùng chướng thuá
Ngập đầu đắm đuối say-sưa

Cùng hình bóng người ra trốn mình
Vây-vùng trong dải nước xanh
Mắt nhìn lay lay đổ lịng yên-đương
Lòng người bất-mãn thời thường

Vỗ làn sóng nổi bao đường thiết hơn,
Đôi phen cũng dấy nguồn cơn
Mặt nghe tiếng sóng rì hồn kinh ghê,
Cả hai kín đáo nghĩ thầm,

Người cũng biển non trăm bề hiểm-sâu,
Người ôi ! mặt sóng, người ôi,
Lòng người đóng chặt ai đâu dò được ?
Biển ôi ! chần ngọc vãi-vương

Đáp người giữ kín ai lường có bao ?
Cả hai cùng vững cố lao
Giữ niềm riêng chẳng bên nào kém gan !
Vỗ mà cuộc thế tuàn-hoàn

Trải bao năm kỷ tiến tàn đến nay,
Hải người chử ý chủ! ngược tay
Tự mình xóa-xé gờn thay ! ôi tình,

Vân Thơ

IM LẶNG

Cũng như lúc thầm yêu và trộm nhớ,
Chỉ trông nhau mà hiểu rõ ý tình.
La bởi đã yêu thì phải làm thính :
Im-lặng để nghe tiếng lòng gặp gỡ.

Mỗi lần ấy là muốn tơ rung-dộng,
La trong hồn rạo-rực khúc mê-say,
La lúc hương yêu cuốn-cuộn lung bay,
Thì lời nói chỉ đem điều trống-rỗng !

Vi trong tuyến-ái, đợi-chờ, thương-tiếc,
Không câu van, không nhắn hỏi
ngoài môi !
Không thì-thầm, không gọi to, em ơi !
Lòng đã lên tiếng, còn đâu thông-thiết ?

Và sự yên-đương còn đâu ý-nghĩa ?
Mất nhiệm-mầu, cao-cả của mơ lòng !
Như bao hình sắc những buổi chiều hồng,
Dẫu để nên tranh cũng thành mai-mĩa !

Cho nên, gặp nhau, anh chỉ thắm-trông
Và im-lặng cho tiếng lòng thồn-thức !
Vi lời nói, em ơi ! dẫu thành-thực
Cũng là thừa ! Đâu rồi hết nguồn
Thương ?

Chỉ vì những cuộc giao tranh
Đăm-đăm máu chảy, tan-tàn thịt rơi,
Hỡi bạn vũ-sĩ đời đời !
Hỡi đoàn hùng kiệt để trời ghét nham !

Nguyễn GIANG dịch
Trích trong tập HOA TIÊN VÙNG TỤC
(Les Fleurs du Mal) của CHARLES BAU-
DELAIRE do Nguyễn GIANG phiên-
dịch và chú-thích, sắp xuất-bản.

CÒN ĐẤU ?

Đông hè... Xuân về : bao mộng thắm,
Lòng tôi nhuộm sẫm vết đau thương !
La bởi đã yêu thì phải làm thính :
Còn đâu nhìn thấy trời trong sáng
Và cả muôn hoa được sắc hường ?

NGỌC-SANG

THI TỬ

Trong đêm khuya mơ màng tiếng nhạn
Dưới trăng vàng nhịp khúc ly-tao.
Rung-rinh ánh ngọc, muôn sao,
Thi-nhân say giấc mơ đảo triền-miền.

Ấy là lúc, Thi tiên ngáy-ngất
Càng Thi-nhân say giấc hương-hoa.
Hồn thi-rung ánh bao-la,
Trắng vàng, tiếng nhạn, lời ca nhíp
vân...

NAM-SON (Huế)

EM VỀ

Em về sớm ăy trời chưa sáng,
Gà gáy là chó xủa xa,
Hành lý mang theo cùng gió lạnh
Đường đi đêm dăm nhớ trăm nhà.

Thức dậy bình minh rạng cảnh đông,
Bao niềm tư-tưởng vướng bên song,
Em ơi, nhắc nhở em lưng phật,
Theo hương em đi mất với lòng.

Tình rất đơn sơ, mộng rất hiền,
Xa xôi thương nhớ buổi đầu tiên,
Vâng theo gọi đến bên thêm vắng,
Ai tội dạn dầm những cuộn len.

Chim gọi chiều nay trên ngõ trúc,
Nhưng chìm vắng bạn căng trui-sầu...
Nhìn muốn mặt nước con thuyền khuất,
Em hãy mau về đừng có nham.

YẾN-ANG (Huế)

CỔ HỌC TINH HOA
Ân Tử Xuân Thu
Bảng Hồ-sắc lạc

Lỗ Chiêu-công hỏi : phép yên nước,
trị dân. Ân-tử đáp : phải thờ người
nhơn, nuôi kẻ nhỏ, ghin lời nghe,
dè dùm của.

Ân-tử sang sứ nước Lỗ, Lỗ Chiêu-công hỏi rằng :
« Quan đại-phu quá bộ sang đến tếp-áp, quá-nhân lấy
lam may mắn, quá-nhân đã nhận qua rồi, giờ xin hỏi :
phép yên nước, trị dân thế nào ? »

Ân-tử thưa rằng : « Ân này nghe rằng : Nhơn
với người lơa, khinh kẻ nhỏ thì nước sẽ nguy. Cối
thường lời nghe thấy, hu thuế nặng thì dân sẽ tan.
Thờ người lớn, nuôi kẻ nhỏ là cái đức dùm để yên
nước ; ghin lời nghe, dè dùm của là thuật trị dân. »

Ân-tử sang sứ Tấn, Tấn Bình-công
hỏi : các bậc tiên-quân được lòng dân
là ở điều gì ? Ân-tử đáp : đẹp như
trăm vực.

Ân-tử sang sứ Tấn, Tấn Bình-công đặt lễ hướng
tiếp tại nhà văn-thất, lễ hướng xong đặt tiệc thiết.
Bình-công có lời hỏi rằng : « Đàng tiên-quân phu-tử
được lòng dân thế nào ? »

Ân-tử thưa rằng : « Nhà vua đãi quá-quân bằng lễ
hương, ra ơn kịp đến tới, tôi dùng hầu ở bên nhà
vua, lòng khiếp sợ, không biết đáp thế nào ? »

— Ta nghe tiếng phu-tử đã lần, nay may được gặp
xin cứ cho nghe.

— Tôi nghe người quân-tử đẹp như trăm vực,
không gì là không dung nổi. Chúng nhân theo về như
cá có chỗ nước, tha hồ mà vui bơi lội. Nếu trăm vực
mà cạn, cá muốn vui bơi lội thì chỉ còn có mong mưa,
không gì hơn nữa (1).

— Xin hỏi : Trang-công xưa với vua Tề ngày nay a
hiền ?

— Cái hành của hai vua khác nhau thế nào, tôi
không dám biết.

— Vương-thất không được chính, chư-hầu chuyên
chế, vì thế ta muốn nghe lời dạy của phu-tử.

— Tiên-quân chúng tôi là Trang-công thích hình
yên-tĩnh, thích dân sự an ổn, không thích chươg
trung hưng hiển bích, chươg vũ, cũng với các quân

(1) Ý nói Hoàn-công qua rồi, không thể thấy được nữa.

sĩ chịu đói khát, nóng rét, cả sức mạnh của ngài hơn
cả người chỉ có một lối ấy mà không thể giữ được
trơn thân, không tránh được khỏi nạn. Vua Tề gờ
thì thích cung-thất to tát, đại-tạ nguy nga để tránh
đói-khát, nắng-rét, lo họa-hoạn, kinh qui-thần, chỉ
cải đức ấy đủ giữ rồi trọn được thân nhưng không
kịp đến con cháu sau được.

Tấn Bình-công hỏi : đức hạnh vua
nước Tề cao hay thấp ? Ân-tử đáp :
cố chút lòng thiện.

Ân-tử sang sứ Tấn, Tấn Bình-công hỏi rằng : « Vua
phu-tử đức hạnh cao thấp thế nào ? » Ân-tử đáp : có
chút lòng thiện.

Bình-công nói : « Không phải thế, ta không hỏi cái
thiện nho nhỏ, hỏi đức hạnh nhà vua cao thấp thế
nào kia ? »

Ân-tử sầm mặt lại nói rằng : « Trong trường giao-tế
của chư-hầu, giới thiệu rồi ra mắt nhau, câu rói có
chỗ phải kiêng. Mệnh của nhà vua thật là quá, Thần
không có điều gì phải kiêng, vua của Anh này không
có điều gì đáng ngại cả. »

Bình-công cau mặt tiến ra, vãi hai ai, trở vào nói
rằng : « Quả thay cái lỗi của ta ! Ai dám nói : là vua
nước Tề không hiền, còn có kẻ sĩ chính-trực đang
chôn truân kia mà. »

Thúc-Hương nước Tấn hỏi : nước Tề
thế nào ? Ân-tử thưa rằng : đức nước
Tề suy, dân theo về họ Điền.

Ân-tử sang sứ nước Tấn, Thúc-Hương hỏi tiếp ở
tiệc, nói chuyện với Ân-tử, hỏi rằng : « Nước Tề thế
nào ? »

Ân-tử đáp rằng : « Nước Tề tôi ở vào cuối đời rồi
tôi không biết nước Tề có về họ Điền không ? »

Thúc-Hương nói : « Thế là nghĩa gì ? »

— « Vua nước tôi không thương-dân, dân theo về
họ Điền. Đổ dơng của nước Tề vốn có bốn thứ là :
đậu khu, hồ và chung. Bốn thng là một đậu rồi cứ
bốn cái no thành một cái kia cứ thế lên cho đến cái
hũ. Mười hũ thì là một chng. Họ Điền có ba thứ đó
đơng mà thứ no cũng nhưn họ Điền có ba thứ đó
mặt phần, cái chung thì to lắm, cho vậy thì dng đó
dơng riêng của nhà, lúc thu về thì dng đó dơng cng.

chương diện, cờ bạc, phung phá tràn ngập mây; họ đắm đuối trong cuộc đời vật-dục, hoang-toang cuồng rỡ đủ thứ; chỉ thấy đồng tiền mỗi ngày dôi non đi ra từng lĩ, không bao giờ nghe no gõ cửa đi vào.

Người ngoài trông thấy, đoán chắc sự sống của đôi nhân-linh này, mỗi tháng phải tốn đản bảy nghìn một vạn bạc chẳng mới đủ.

Có người bạn từ-tế, khuyên chàng xa Cúc, bỏ sự chơi bời, đem vốn ra kinh-doanh một việc gì sinh lợi, khỏi khổ tương-lai. Chàng gật đầu, gạt phăng:

— Anh rõ gần quá. Người ta sẵn có tiền của, cứ việc ăn chơi một hồi dáo dẻ cho sướng thân rồi chết. Đời người có được bao lâu. Tôi sống theo thuyết vị-ngã của Dương-Chu. Anh bảo xa Cúc thì sự sống của tôi còn có nghĩa gì? Tôi chết được cùm họ mẫu-đơn để làm con ma phong-lưu, thì được hơn!

Bởi vậy, chàng như vùi về thế mới hồ-bao ra cung-phụng người yêu với mình tha hồ huy-hoặc.

Mấy lúc về sau, chắc hẳn số tiền gửi bằng đã rút ra gần hết cả rồi, người ta thấy chàng ít ngày lại về Cà-mau một lần, là để vận lương. Vì chàng giao-tải chàng được hưởng, có một vài sự ruộng ở quanh dưới đó. Ban đầu chàng về còn được góp lúa bán lấy tiền; lần sau về bán gì bán non hoa màu; sau cùng thì về bán ruộng dần dần, khi dần chục mẫu, khi một trăm mẫu, rồi hết.

Ngày gần nhà ở đường Pierre Flandin cũng đã sang tên đổi chủ. Cho đến tòa nhà lộng lẫy đang ở tại đường Richaud mà chàng đã mua 50 ngàn đồng cho Cúc đứng tên, nàng cũng lên dự cho chà-và lấy một vạn để quảng vào sòng me và chiếu bài tử sắc rồi nữa.

Cái giá sẵn 40 vạn, thấm thoát mới hơn hai năm đã sụt mất, tiền tan, không khéo chàng còn lại được một hai phần mười.

XVIII

Bản một viên đạn cuối cùng

Sau những ngày tạnh ráo vui tươi, đến cơn sấm chớp đồng tở.

Một khi, thấy có thức dậy buổi sáng — với họ, buổi sáng nghĩa là 12 giờ trưa hay một hai giờ chiều — luôn luôn nét mặt tươi tỉnh, đặc ý. Chưa kịp sức miệng rửa mặt, họ đã bàn bạc chương-trình ăn chơi trong ngày hôm ấy: Chiều đi mua sắm những gì, ăn cơm Tây hay cơm Tàu, tối đi xem cải-lương hay xi-nê rồi về đánh cờ sòng nào. Bao nhiêu lâu nay, công việc mỗi ngày của họ quanh quẩn chỉ có chừng ấy, đã đi chung hay ăn mảnh cũng thế.

Hôm nay khác hẳn, thấy có thức dậy với bộ-tích rũ rượi, thâm-đạm; mỗi người ngồi cá-rô một xó, chẳng nói chẳng rằng, trông như con cá bị nước mưa thấm ướt lông cánh. Đồ điểm-tâm và bài cờ cà-phê

sữa để trên bàn đã gần nguội lạnh. Con sen mới nhấc bị thấy gắt gỏng, tròn mặt tròn xoe:

— Muốn xức thì xức đi, làm gì hồi thức người ta.

Có người bỏ gối, thỉnh thoảng thở dài một hơi.

Thì ra đêm qua họ đã thua bạc cháy túi.

Cách tuần lễ trước, Sánh về Cà-mau, bán nốt mười mẫu ruộng còn lại, được đầu hơn vạn bạc, đem lên Saigon; thế là hết của bất-dộng-sản ở nhà quê, không còn gì nữa. Vào tay phá của như thầy với cô, vạn bạc có phải nhiều không gì. Họ lại cứ việc nhăm nhăm tung tay cái phỉ, cờ bạc. Đêm nào chẳng cũng phải « họ-gia-nương-nương » vào nhà tiệc trong Cholon, rồi cũng ngựa tay nóng mặt nhét theo. Con đen vận hăm, số tiền khả to ấy không được năm âm cho lấy dăm sáu ngày; mỗi đêm nó phải bong đi ít nhiều.

rồi tới đêm qua, từ giả hồ-bao thầy có mà đi hết.

Họ đã bán viên đạn cuối cùng, cho nên sáng nay đây ngồi thừ mặt với nhau dỏ.

Nhưng chẳng còn tòa nhà giá trị nằm vạn là gì kia?

Sánh vùng đứng dậy rửa mặt chải đầu, rồi thẳng bộ cánh vào đường hoàng, sắc mặt đỏ ra vui-vẻ, hình như trong trí đã vụt nhớ ra một phương pháp có thể giải ách cứu nguy.

Chàng hơn hờ chạy tới bên Cúc:

— Minh đưa bán-khoán (tức là vận-tự địa-đồ) nhà đây tôi.

— Nhà nào? Cúc vẫn ngồi nguyên chỗ, ngẩng mặt hỏi lại một cách hốt hoảng.

— Nhà chúng mình ở đây chứ còn nhà nào nữa.

— Đã bán hết nó đi rồi còn đâu.

Giá sét đánh bên miệng tai, chàng cũng không giật mình hơn:

— Chết chứ! Cầm bao giờ?

— Đã bốn tháng nay. Tôi có việc cần tiền nên tôi cầm đi, mình tưởng những số tiền mình đưa cho tôi mà đủ xài được sao?

— Thế mình cầm cho ai?

— Tôi cầm cho thằng xã-trí (sét-ty) Nappa ở đường Ohier lấy 10 ngàn đồng. Bây giờ để tôi bàn tính với mình một việc này, xem mình có chịu không nhé.

— Nang lại ngồi bên bàn, uống cốc cà-phê nguội, và nói tiếp:

— Với cái nhà này, nếu ngay bây giờ chúng mình bán đứt, e người ta thấy mình cần tiền, sẽ trả rẻ quá, bán nó uống đi. Tôi có thể năn nỉ thằng chà Nappa cầm thêm lấy chừng 15 ngàn đồng nữa; một mai ta có tiền chuộc thì nhà vẫn còn. Nhưng số tiền này, ta phải tính công việc làm ăn mua bán gì, chứ cầm nhà để lại ăn chơi có bạc thì rồi ăn mây. Mình nghĩ xem có phải không?



— Phải đấy! chính tôi cũng đang suy nghĩ như thế. Lăn thử nhất, thử tiếp cái trài gái này bàn đến sự làm ăn.

Ngày chiều hôm ấy, họ đi khấn cầu ông tượng đồng đen ở đường Ohier chịu cho họ thêm về tòa nhà lấy được 15 ngàn đồng nữa, như ý số-nguyên. Làm gì nó chẳng chịu? Một tòa nhà còn mới nguyên, đáng giá năm vạn, mà chỉ cầm có phần nửa lấy lại ba phần, nếu người ta chuộc thì nó được tiền lãi cũng đủ no, không chuộc thì nó được cả tòa nhà với giá rẻ. Lại gì chủ nỡ thường chiếm được gia-viên điền-sản của bọn có bạc ăn chơi bằng cách đó non bán giá như thế. Nhờ Cúc khéo « ngoại-gia », tòa nhà đường Richaud lại lần đầu được giá ấy kè còn là khá; có mất cũng đã cầm vừa thôi. Từng thầy có Nam-kỳ có làm của bất-dộng-sản đáng lắm thực vậy mà bị mất vì số nợ dăm bảy nghìn mới đâu!

Cũng là lần thứ nhất, cặp trai gái này có vạn rưỡi bạc trong túi mà đêm hôm ấy họ chịu nằm khàn ở nhà, không đi tiền pha đánh chắc gì hết.

Như đã hồi hận chán nản cuộc chơi, họ hiền lành ở nhà một đêm thứ nhất để bàn định sinh-nhai.

Đầu đo tính toán với nhau mãi, họ đồng ý nhất định làm nghề bán quần cải-lương, một nghề ngay hiểm khó khản, đầy những cái góc, nhất là với ai không phải nhà nghề xướng hát và hàng công-nương công-từ lười biếng, chơi bời dặt quen.

Sẵn dịp, họ mua một gánh bát cũ, sửa sang may sắm thêm, đổi tên là « Tân-lai-ban ».

Hôm khai-mạc, Sánh ta mặc smoking chỉnh chu, cả

VẠN TOÀN Bổ Thận

Mỗi hộp 1800

Chuyên trị Thận hư, hay đau lưng, mỏi sức, nhập phòng không mạnh

Kiểm duyệt bởi

vàng dân, lọc mắt, ứ tai, tiểu tiện không trong, đại tiện hay táo, sau khi bị bệnh tình, thận bại đi

Hỏi M. Nguyễn-xuân-Dương
LẠC LONG, 22 TIEN TSIN, HANOI

đứng trước sân-khấu, lấy tư-cách mình là chủ-nhân gánh hát, đọc một bài chức-từ mà chẳng đả-thuê mượn nhà văn nào viết họ không biết. Trùng cam on khán-giả đồng-bộ, sau nơi lung tung về nghệ-thuật cải-lương và tiền-đồ âm nhạc, làm như mình thông thạo nghệ hát không ai bằng. Nhưng chàng vẫn thò chuôi ra trước mặt những người khinh-hiếu, vì có làm chủ nọ đọc sai ra chữ kia, nghe rất buồn cười. Đại-khai mạc-kịch làm ra mạc-kính chỉnh hạn. Hèn gì ông trưởng-giã Jourdain van tưởng mình đã nói văn-ngôn bốn chục năm rồi, chẳng cần phải học nữa.

« Hồi đầu », tấn tuồng điều tới hôm khai-mạc hình như cũng có ý nghĩa. Tác-giả vô tình hay hữu ý chẳng rõ, khéo diễn ra tưởng một sự tích có cảnh-ngộ giống như cảnh ngộ ông bán gánh đến bảy tám phần mười. Trọng-lang, con một nhà giàu, cha mẹ cho lên tỉnh học, chỉ trốn học đi chơi với lũ vô-lại, sau nói dối nhà cấp-vên cho buôn bán, nhưng kỹ-thật chỉ để dăng mèo nuôi gà. Khi cha mẹ qua đời, chàng càng tự-do phá-tan cơ-nghiệp, đến nỗi suy-vĩ rồi lưu-lạc, xấu hổ không dám trở về quê-hương. May nhờ có người vợ hiền-đức, chịu kho bước gánh bán hàng nuôi chồng và khuyến-chống tình-ngộ, trở lại theo dõi bắt nguyền, về sau thì đổ lăm quan, khôi phục được gia-nghiệp cũ.

Đào kép đóng vai Trọng-lang và người vợ hay quạ, nhiều đoạn khiến cho khán-giả cảm-dộng phát khóc.

Trong đám khán-giả có ít nhiều người biết rõ câu chuyện Sánh với Cúc từ đầu. Nửa đêm văn hát, ờp Modern ra về, được nghe họ hình-phẩm, kể chuyện vai tai.

(Con nua)
ĐOÀN-CHU

THƯ TƯ 5 MAR. 1941 ĐÓN XEM NGHỆ-THUẬT TUẦN-BÁO

từ tuần báo chủ trọng đặc biệt về văn chương và nghệ thuật, do các nhà báo giá trị và các báo đàn anh trong làng văn chữ trong NHÀ XUẤT BẢN:

ĐỖ PHƯƠNG-QUÊ
31, Aviateur Garros Saigon, ăn hành MỤC DỊCH ĐỀ

NGHỆ-THUẬT TUẦN-BÁO

số 1, ra ngày thứ tư 5 mars 1941

CÓ ĐỒ NHƯNG TRANG

Trang Tả-liệu	Trang Kịch hát
» Nghệ ngôn học	» Chớp bóng
» Văn chương	» Phụ nữ
» Phê bình	» Truyện ngắn
» Mỹ thuật	» Thơ ca
» Thế giới	» Tranh dài
» Giải trí	» Tranh ảnh

NHỮNG MỤC ĐẶC BIỆT

NHƯNG CUỘC THI LỚN LAO

NHỮNG GIẢI THƯỞNG TỐT NHẤT

Giá bán: Mỗi số \$20, nửa năm \$90, một năm \$180.

Thư từ, bưu-phấn và bài vở để cho M. ĐỖ PHƯƠNG QUÊ

31, Aviateur Garros, Saigon

ghệ - Thuật Tuần - Báo chỉ đặt tại & khố Đàng - đường

CÁC NGÀ ĐUỜNG

Truyện của TÙ THẠCH — Tranh vẽ của MẠNH QUỲNH

— Ê!
Chương đang cầm cái di, dừng hẳn lại:

— A! Anh Hư.
— Niệm chứ.
— A phải, Niệm!... Làm gì bây giờ?

— Mô hiệu thụ may...đằm.
Chương hơi trở mắt:
— Thụ may đằm?
— Phải.

Chương ngạc nhiên không tưởng một người bạn học cũ ở trường hàng Vôi bây giờ lại làm nghề eo le ấy. Niệm giả đi nhiều, trên mặt chỉ giữ được một thứ không bao giờ xóa được: những nốt rỗ hoa, Lưỡng quyền cao, hai mắt lõm vào, một mũi, nhỏ và lông lảnh. Cái mũi dẹt cũ màu gió dẹt thấp xuống trán để hở một tóc dây còem sau gáy. Anh cầm ở tay một quyển mẫu, bia ngoài về mấy cô đầm mình dài thướt thướt đang uốn eo nhìn ra đường sau.

— Còn anh bây giờ làm gì?
Chương nói một giọng sẽ:
— Tôi viết báo.

Rõ thực là oái oăm. Sự tình cơ bao giờ chẳng thế? Hai cậu bé cùng trường bây giờ lại gặp nhau sau mười lăm năm; bây giờ đã nên ông cả, một ông thụ may, một ông làm báo.

Chương gạt gù, lấy tay kéo cái cổ sơ-mi của Niệm, chọc ra ngoài áo đi-lê.

— Lắm thế có phát tài không?

— Phát tài chứ, nhưng tôi phải cái chơi quá... chẳng dễ dàng được đồng nào.

— Vơ con chưa?

— Vơ rồi. Được một cháu. Còn bác?

Chương lắc đầu. Niệm mở to mắt như có vẻ ngạc nhiên.

— Chưa vơ?... thôi các ông làm báo còn phải kè... A này hôm nọ bác có đăng việc em Huệ bị bắt không?

Chương nhún hai lọng mày: Niệm nói tiếp.

— Bác không nhớ Huệ à? Huệ cô-hương, xanh-xao vàng-vọt ấy mà. Bao giờ cũng nhìn sách đọc bài.

Chương khoát cánh tay phải lên quá đầu.

À! Tôi nhớ rồi... Nhưng làm sao anh ta bị bắt?

— Hẳn ăn cắp.

Chương sững sốt, tay sờ lên mái tóc chải lật của anh và nhắc lại, ần mạnh giọng xuống ba chữ:

— Hẳn ăn cắp?... Nhưng sao anh biết?

— Ấy thế này!... Hẳn ăn cắp



trong tiệm thuốc phiện. Hôm ấy, chàng nói giấu gì bác, tôi cũng đi làm ken - cò (quelques pipes) cho đỡ buồn. Tôi thì tôi thỉnh thoảng vẫn gặp anh ta bỏ phố ở tiệm Sâm-công, chắc hẳn là hôm ấy con lên mà cậu con tiên; cậu làm hiền, sẵn túi áo của người ta treo trên mắc, cậu định cho bay cái vi. Nhưng không xong, thằng Mai trông thấy — thằng Mai là thằng nhỏ vẫn đấm nước ở tiệm — nó la lên. Ấy thế là cậu chạy không kịp, bị tóm.

Gồm hôm ấy, lão Tư-Sùng nó

đánh một trận nên thân, đưa ra cầm.

Chương lắc la lắc lư cái đầu.

Niệm lại hỏi:

— Thế việc ấy bác không đăng báo à?

— Không anh ạ.

Một hơi thở dài sẽ phào ở mũi anh ra.

— Thôi tôi xin lỗi anh nhé.

Chương dứt hai tay vào bao tay da, kéo cổ áo đi mưa lên gáy và mạnh dạn bước như có vẻ vội vàng. Những hạt mưa bụi phơn phớt vào mặt. Hai chiếc ô-tô nổi đuôi nhau ở đường nhà thương tiến lên Hàng Khay, tiếng còi «bum» gọn thon lỏn, chiếc kính ở trước mặt người tài-xế sáng loáng lén, xe vọt đi.

Huệ cô-hương ăn cắp!

Chương chưa bao giờ tưởng đến đời người lại có nhiều ngã đường thế được. Có bao giờ chàng nghĩ rằng những người bạn nhỏ cùng ngồi một lớp với chàng xưa kia, cũng hay ăn bánh tôm, bánh tây chấm dấm, cùng đi về những hôm gió mưa, có khi cùng phải quỵ cạnh băng đen, những người ấy bây giờ mỗi người theo một đường riêng của họ. Niệm thì về với những cái

của anh; Huệ đang nằm nhà-pha. Còn chàng? Ờc chàng đang suy nghĩ dàn-xếp để viết một thiên chuyện về các ngã đường của những người bạn cũ.

Hiệp bây giờ làm gì nhỉ? Đồng-nhiệp với chàng. Cũng náo ọc, lắm văn. Cũng thức những đêm khuya để viết lên mặt giấy những cảnh tượng của đời, ghi vào đó những ước ao thầm kín của người và cả những mộng lòng tan vỡ.

Kiến làm gì nhỉ? Bị lính đóng đố. Bây giờ cái lon kim-tuyến hình chữ V nước dân ở hai ống tay áo, cái mũ mỏ neo cái xà-cạp xanh mầu cũ ngửa đôi giày sần-đẹp đưa anh đi hết Phố-lại đến Hàng-giáo, Lai-chân, Mương-th-

Còn Trám? anh chàng hai mắt kêm-nhèm, đôi lông mày đen như hai vết mực tàu quét trên trán? Anh đi dạy học ở một trường tư thục Chương vẫn gặp anh ở con đường từ tòa án đến nhà Lục-xi thẳng xuống dần phố Chợ-Hôm.

Cũng ở con đường tòa-án, Chương thỉnh thoảng lại gặp Triền, ngồi trong xe hơi. Anh làm lục-sự ngạch tây. Vẫn con người nhỏ bé với nét mặt thủy - mị như con gái ngồi nhằng trong một góc xe, người ta tưởng anh là một cậu ấm con quan đi học trường con tây về.

Đến Hồ với da mặt trắng mịn, hai mắt lúc nào cũng như cười? Nghe nói anh sang Pháp học chuyên môn về chữa răng, chưa thấy tin tức gì về.

Còn những bạn khác hầu hết, yên phận ngày hai buổi đến sở, trưa, 12 giờ về ăn, làm một giấc ngủ đến một buổi, tối sáu buổi về ăn, nghe vờ kè lại một vài chuyện đọc trong nhật báo, xem sách viết của đứa con mới học về lòng, văn văn rồi dơi đến chín giờ rưỡi vào màn, chờ những buổi tối thứ bảy đưa vợ con đi chơi rong một tí hay đi xem chiếu bóng nếu được dịp có bằng ngoại.

Chương

nhớ đến Biền, biền làm thừa-phái ở Hải-bạ.

Đời người, đời người bao nhiêu ngẫm?

Chương rẽ ra phố sau nhà thương vắng ngắt. Cái bờ tường thẳng một dọc dài để nhô những chùm lá đen ra ngoài. Một mùi hương — không biết của hoa gì — thoảng bay. Mưa phớt phớt vào trán; giữa đường một ngọn đèn điện treo chiếu ánh vàng im lặng vào những bụi mưa trắng tung lên như có gì thôi nhe. Đến tòa báo vào giờ này chắc chưa gặp bạn, Chương thẳng xuống phố hàng Bông vào một cửa lâu. Lên gác, chàng bảo bồi pha một cốc cà-phê. Cởi áo đi mưa, bao tay đặt một góc bàn, chàng thấy ánh đèn ở ngoài phố nhàn.

— Lấy điếu thuốc ra hút cho ấm. Chàng lăm lăm một mình và rút trong túi quần một bao thuốc để

nhau. Khói thuốc trắng đục ở miệng chàng thờ la lẫn vào những dòng khói xanh ngằn ngoét ở đầu thuốc lá bay lên. Những tiếng lừ lờ của mấy chú khách ngồi cạnh cái quầy vòng, chàng để ý nghe mà chẳng đoán được chữ nào. Một thằng bé An-nam độ lên năm,

quầy, giăng một cái que đồng ở trong quầy rồi ra chừng một gang lay. Không biết cái que gì, thằng bé định lấy chơi.

— Ấy là! Không được nghịch là! Một thiếu phụ ở buồng bên trái chạy ra, tóc quăn, người hơi đầy trong cái áo len màu xanh.

— Tuấn, không được nghịch, lại đây mẹ báo.

Tuấn nhất định đòi lấy được ống đồng mới nghe. Thiếu phụ quay đầu vào trong phòng gọi:

— Cậu con ra báo thằng Tuấn không này.

Tiếng ghê xé xích, tiếng giầy.

— Ô! anh Chương!

— Anh Thuận!

Hai người mừng rỡ bắt chặt tay nhau, Thuận Tuấn quên cả ống đồng đứng nhìn cậu nó với người lạ mặt. Thuận tươi cười quay lại nhìn vợ: nói với Chương.

— Nhà tôi đây. Đây là cháu.

Và nói với vợ:

— Đây là anh Chương bạn học cũ ở trường Bưởi...

Thế nào báo đạo này có chạy không anh? Tôi thấy anh Phụng bảo anh lại định xuất bản một tờ báo tây nữa. Bao giờ thế?

Chương lắc đầu.

— Tôi đang vận động. Có lẽ đến cuối năm mới được... Anh bây giờ nhậm ở huyện nào?

— Ở Hải-bạ.

Chương sững sốt:

— Kia sao Triền báo anh làm ở tỉnh Tuấn phủ Thái-bình?

— Tôi tập sự ở đó được sáu tháng thì được đổi ra Hải-bạ.

— Biền làm ở dưới quyền anh?

Thuận cười gạt gù cái đầu:

— Ủ... thực anh em bạn học cũ, không ngờ lại cùng làm một huyện. Chương cầm thấy sự nhữn nhặn trong câu nói của Thuận. Trông Thuận béo hơn hồi đi học ở Bưởi nhiều. Hai mái phỉnh càng tăng cái vẻ đĩnh đạc, đôi mắt sáng lên, đôi môi đỏ hồng, đôi chân thon gọn, đôi tay



dầu. Áo đoạn. Càng khay xương ở vai giữ một vòng chỉ đỏ con, ông huyện trẻ tuổi đã kín đáo giấu cái thẻ ngà ở trong vạt áo, chỉ để lộ cái cuống dây đeo.

— À này! anh còn nhớ Trọng không?

— Có.

— Anh có biết và làm gì không?... Làm thầy tướng.

Chương pha lên cười, rút mẩu thuốc lá xuống sàn, nhai lại câu của Thuận.

— Lâm thầy tướng?... Thực là «nhất âm nhất trắc, đại do tiền định» Nhưng sao anh lại biết?

— Chính anh kỳ xem cho tôi một quẻ bói hỏi tôi còn tập sự ở dinh quân tuấn. Mà cũng tài, anh đoán sáu tháng sau tôi sẽ có một cuộc thuyền chèo thi y như thế. Bây giờ tôi không gặp Trọng đâu nữa. Có người bảo anh ta vào Saigon kiếm ăn.

Câu truyện kéo ra đến 20 phút. Chương đứng dậy xin lui.

Ra ngoài đường, mưa đang mau. Chẳng liềm mồi, một sự ghê ghua chất vừa dơ lên miệng. Trong hai tiếng đồng hồ vừa qua, cả một thời sống lại. Niệm thi may, Huệ ăn cắp, Chương làm báo, Hồ chữa răng, Thuận quan huyện, Trọng thầy thuốc. Đời người, đời người bao nhiêu ngả! Mưa càng mau. Con đường đang trượt tới và vắng. Những hạt mưa lớn tóe trên lá bàng.

TỬ-THẠCH

HỢP THƯ

Ô. N. T. Phú Thadon N. B. T. công phu nhưng sự chưa hợp với trình độ độc giả ta.

Tuy vậy, chúng tôi vẫn cứ cố sức sửa để cho dễ hiểu.

Ô. C. H. T. (những cái gai) xin bạn làm ơn cho biết địa chỉ để chúng tôi gửi báo.

ESSENCE

Térébenthine Colophane

gội đi khắp nơi, rất nhanh chóng

HỘI NHÀ SÀN-XUẤT:

Song - Mao

101, Rue de Canton, Hanoi, Tái 141

Nên mua

Loại sách gia đình

Rất tường ứng với công cuộc tiêu trừ những sách hại đến nền phong hóa, ảnh hưởng đến khối óc non nớt của thiếu niên. Một số đồng các nhà văn, các vị giáo sư, các bậc giáo học đã lâu năm trong giáo giới lập lên và giữ bộ biên tập.

Loại sách gia đình

Một loại sách đem đến cho quốc dân biết rõ những truyện cổ tích, lịch sử, gia sử, có những nhân vật kỳ lạ ở nước ta và khắp ở các nước trên thế giới. Mỗi tập \$12. Tuần lễ ra một tập. Đã có những tập:

Hoàng triều yêu tinh (truyện cổ nước Hy-lạp) Lê-thăng-Leng. Vua hoa hồng xana (truyện nước Ai-cập) Trần-Hồi. Hoàng Tử gấu trắng (truyện nước Đức) Trần-Hồi. Con chim Lửa (truyện nước Nga) Trần-v-Long. Giáo học Sơn tây Công chúa nước Anh (truyện cổ nước Anh) Lê-thăng-Leng. Cô gái Bảo-sơn (truyện nước Hy-lạp) Trần-Hồi. Nữ thần Jeanne d'Arc (truyện cổ nước Pháp) Trần-Hồi. Người hóa Cá (truyện nước Hy-lạp) Trần-v-Lăng giáo học. Lưu Ly (truyện nước nhà) Ng-Mộng prof s-seur. Bông-Buých (truyện nước nhà) Ng-Mộng prof s-seur. Đức Vua một tai (truyện nước nhà) Ng-Tiêu-Siêu. Chúng Gia-Sỹ Ng-Đức-Long giáo học Hoàng Đế Napoleon (truyện nước Pháp) Trần-Hồi.

Còn nhiều tác phẩm hay ra liên tiếp nữa.

Một năm \$650. 6 tháng \$320 3 tháng \$160 (lễ mua năm phải trả tiền trước). Giá nhiều cổ độc viên, trả lương tháng. Xin hỏi điều lệ.

Thư mandat đề cho:

M. Lê ngọc-Thiam
67 Neyret (phố Cỏ Nham)
Hanoi Tái 786

PHOAI-NH Ế-TÂN-HỒNG-KHÊ

Cầm, sứt, phứt đầu, đầu xương đầu mình, rên con người lớn chỉ uống một gói Phôi-Nh Ế-Tân-Hồng-Khê 12 tay giá \$0.10, 5 phút ra mồ hôi khổ nữa.

THUỐC KHÍ HƯ

Các bà bị bệnh ra khí hư (sịch bạch đới hạ) uống đủ các thứ thuốc không khỏi, chỉ dùng một hộp thuốc khí hư Hồng Khê số 60 gá 1\$ uống trong, và một hộp thuốc Ninh Khôn Hoàn Hồng Khê giá \$0.50 đổ vào của m nh là khỏi rút. Trăm người chữa theo cách này khỏi cả trăm.

ĐIỀU KINH LƯƠNG HUỆ

Các bà các cô kinh không đều máu sấu uống thuốc Điều kinh dưỡng huyết Hồng Khê (\$0.30 một hộp) kinh đều huyết tối ngay.

THUỐC «CAI HỒNG KHÊ»

Khí hư chôn lẩn chất thuốc phiền (nhà đông dư phân chất, nên ai cai cũng có thể bị hần được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc ph ền, chỉ uống hết 20 thuốc cai là đủ vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên up 50 m một hộp. thuốc nước 1p.00 một chai.

THUỐC PHÒNG ỈNH HỒNG KHÊ

Giấy thép buộc ngang giò.
Thuốc Hồng - Khê chữa người

Hai câu sấm này, ngày nay các thầy ứng nghiệm, vì hễ ai bị lậu không có mối hay kinh niên uống thuốc lẩn Hồng Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc gang mai số 14 cũng khỏi rút nọc mới cách êm đềm, không hại sinh dục, nếu khớp nơi đầu đầu cũng hết tiếng.

NHÀ THUỐC

HỒNG-KHÊ

Đã được thưởng nhiều Bộ tinh vàng bạc và bằng cấp

Tổng cơ 75 hàng Bô, chi nhánh 88 Phố Huế Hanoi và đại lý các nơi. Có biểu sách GIA-BINH Y-DƯỢC và HOA-NGUYỄN CẨM-NANG để phòng thân và trị bệnh

Trong lòng tôi lời góp vui với bạn

Bản dịch của HUYỀN-HÀ — Tiền-thuyết của Stefan Zweig
(Tiếp theo và hết)

«Có chiếc xe hàng đồ ở trước cửa tiệm khiêu-vũ, chúng ta lên xe về nhà như anh. Em lại được nghe anh nói, em hưởng sự em-dịu được gần-gũi anh; em cũng say sưa, em cũng sung-sướng một hạnh-phúc vậy. Một lần nữa, lần đầu tiên trong ngoại mười năm nay, em trèo mây dịp thang, trong lòng mình khởi hứng như thế nào, không, em không thể nói cho anh rõ được. Em không tài rành-rẽ cho anh làm sao, trong vai giấy đồng hồ đó, em chẳng phân-biệt quá-khứ và hiện-tại nữa, chỉ là hai thứ cảm-linh lẫn lộn mà thôi; em không thể nói rõ làm sao em chỉ nhận thấy hình ảnh anh ở giữa sự lẫn-lộn ấy. Phòng anh không đổi thay mấy. Có thêm vài bức họa, sách vở nhiều hơn trước, chỗ này chỗ kia bày những đồ bài-trí lạ lùng; tuy vậy, tất cả mọi vật như đến chào em một cách thân-mật. Và ở trên bàn viết, có chiếc bình cắm hoa hồng trắng, hoa của em, của em gửi tặng anh hôm trước, vào dịp sinh-nhật của anh, và để ghi lại kỷ-niệm một người đàn bà anh vẫn không nhớ lạ», anh không nhận ra, tuy bấy giờ nâng ở gần anh, tay anh cảm lấy tay nàng, mới anh áp vào cặp môi của nàng. Dù sao, em sung-sướng thấy anh săn-sóc đến mặt hồng hồng của em; cho đến thế nào chẳng nữa, mấy ngọn hoa được chăm-chút đỏ cũng làm phảng-phất chung quanh mình em một hơi thở của thân-thể em, một hương thơm tình yêu của em vậy.

«Anh ôm lấy em. Em lại trải qua một đêm thú-vị với anh. Nhưng

ngay lúc thân-thể em bộc-lộ anh cũng không nhận ra em. Em sung-sướng, em hoàn-toàn phó-mặc cho những cái vuốt-ve khéo-léo của anh. Và em thấy cái tình yêu bằng, hái của anh nào có biết phân-biệt ai là kẻ tình-nương, ai là phường giải đi, em thấy anh hoàn-toàn chấp theo thị-dục của mình, với tất cả sự phóng-phiem, bốc ròi vốn là chân-ính của anh vậy. Anh dịu-dàng biết bao với em, với một người gặp-gỡ trong một quán đêm, anh hòa-nhà, thân-mật biết mấy, anh chăm-chú săn-sóc đến em biết là bao nhiêu, và tuy vậy anh cũng tỏ ra vẻ dăm say đến thế trong lúc khoái-lạc của người đàn-bà. Trong lúc bấy giờ của say-sưa vì mối hạnh-phúc cũ, một lần nữa em lại nhận thấy cái tình-linh của anh vẫn trái ngược; em lại thấy trong sự sắc-dục của anh cái đam-mê tri-não và sáng-suốt trước kia nó đã khiến đời trẻ là em thành người nổi loạn của anh. Em chưa hề thấy người đàn-ông nào, trong lúc yêu-đương lại quên thời-khắc hiện-tại một cách tuyệt-đối như thế; em chưa hề thấy một sự tràn-trề, một sự phát-huy như thế tự đáy lòng con

người ta — thực ra cái tình yên lại lãng ý liền bị tạt dập ngay trong một quán-lãng vô tận và gần như vô nhân-dạo nữa.

«Nhưng em cũng thế, em đã quên chính thân em rồi: lúc bấy giờ, ở trong tâm tôi em là thứ người gì nằm kẻ bên anh nhỉ? Là con bé lười lười đang dậy khi xưa, là mẹ đẻ của con của anh, hay là một người đàn bà xa lạ? Ôi! Tất cả thật thân-thiết, thật gần-gũi em quá, và tuy vậy tất cả đều bằng bưng một anh-khí mới-mê trong cái đêm trường say-sưa ấy! Và em đã cầu-nguyện cho đêm chờ có tàn!

«Nhưng trời đã sáng rồi. Chúng ta đều dậy trưa. Anh còn mồi em ăn điểm-tam với anh. Chúng ta cùng uống trà, do tay một tên gia-nhân vô-hình đã kin-đạo dọn sẵn trong phòng ăn. Chúng ta chuyển văn một lần nữa, anh nói cùng em với tất cả sự thân-mật thật-thà và niềm nở nó là đặc-tính của anh; và một lần nữa, anh không hỏi tôi mò gì đến em cả, anh không lộ vẻ thốc-mách gì về thân-thể em cả. Anh không hỏi tên em, hay nhà của em, ở đâu. Một lần nữa, đối với anh, em chỉ là một tình-duyên hồ-hững thoáng qua, là một người đàn-bà vô-danh, là một giờ say-rua để tan-tác chìm trong mây-khói của quán làng, không ghi lại một dấu vết gì. Anh kể với em rằng anh sắp đi du-lich trong vòng hai, ba tháng ở miền Bắc-Phi. Giữa lúc mình đam-mê hạnh-phúc em lại run-bần, vì ở tại em đã im-ôi như nhát búa những tiếng: hết! hết! là hết rồi, là bị bỏ quên rồi! Em có thể rất sẵn

ĐÔI CHO DƯỢC

FOOR

MỤC BÚT MÁY TỐT NHẤT

Đại lý độc quyền

TAMDA & C, 72 WIELE HANOI

lòng phục xuống chân anh mà kêu
« Anh cho em đi với, để mà nhận
ra em là ai, sau bao nhiêu năm... »
Nhưng trước mặt anh, em cúi đầu
quá, đón hèn cúi, em yếu ớt và
quỵ-lụy quá. Em chỉ có thể thốt ra
rằng: « Đáng tiếc nhĩ! » Anh lại
nhìn em, trong khoe mắt rơm rớm
nụ cười, và anh hỏi: « Em thực
thấy buồn à? »

« Khi ấy, bỗng em bừng lên giận.
Em nhìn anh thật lâu, thật qu-
ấy. Rồi em nói: « Người yêu của
em cũng thế, bao giờ chàng cũng
đi chơi xa. » Rồi em nhìn thẳng vào
trông mặt anh. Em run rẩy cả
người, toàn thân em chỉ là mong
mỏi chờ đợi, lòng tự nhủ lòng:
« Bây giờ, bây giờ chàng sắp nhận
ra ta rồi. » Nhưng anh chỉ đáp lại
bằng một mỉm cười, và anh nói để
an ủi em: « Phải, nhưng bao giờ
người ta cũng trở lại. » Em đáp:
« Phải, người ta trở lại nhưng người
ta đã quên rồi. »

« Chắc trong cung-cách em nói có
một sự gì khác thường, một thứ gì
mê-say; vì anh cũng đang đây, ngạc-
nhiên và đầy vẻ âu-yếm nhìn em.
Anh nắm vai em mà bảo rằng:
« Cái gì tốt đẹp không thể quên
được, anh không quên em đâu, em
à. » Trong khi ấy, mắt anh như vọc
sâu vào tận đáy lòng em, như
muốn tạc lại dấu vết bình ĩnh em.
Và khi em cảm thấy cái tia mắt ấy
đi lọt vào người em mà tìm tới, sự
sợ như muốn hát cả linh-hồn và
hân-thế em, khi ấy, em tưởng là
cái bà mẹ thuộc lú nó ngăn đón
không cho anh nhìn thấy em, cái
phép mê hoặc ấy đã bị phá rồi.
Chàng sắp nhận ra ta, chàng sắp
nhận ra ta! Cả tâm-hồn em run-rẩy
chỉ vì ý nghĩ đó.

« Nhưng anh không nhận ra em.
Không, anh không nhận ra em, và



chưa lúc nào em xa lạ với anh hơn
lúc bấy giờ. Nếu không thì chẳng
đời nào anh lại làm cái việc anh
làm mấy phút sau đó. Anh hôn em,
hôn em, hôn một lần nữa, hôn một
cách đam-mê. Em phải sửa lại m-
óc rồi bởi. Khi em tưởng đến ng-
ười đi vì nhọc-nhẽ, vì hoảng
sợ! — em nhìn thấy anh ở đằng
sau em đương kín đáo nhét vào
trong bao tay của em mấy tấm giấy
bạc to. Tại sao em là người yêu
anh từ khi còn tấm bé, em dù
ngây-lực để mà không quên thét,
em không cho anh vãi cái tạt

Kiểm duyệt b-
Đổi với anh, em chỉ

là một con mèo ở tiệm *Tabarin*,
chỉ có thể thốt — và anh đã trả
tiền cho em, phải, anh đã mua em!
Anh đã quên em, như thể chưa đủ
hay sao, anh lại còn làm nhục
nhân em nữa!

« Em vội vã thu-thập các đồ
trang sức. Em đau đớn quá lắm
rồi. Em vội tay để cầm lấy mũ;
chiếc mũ để trên bàn viết, bên
cạnh chiếc bình cầm hồng trắng,

hoa hồng của em đó. Khi ấy, trong
lòng em bỗng nhận thấy có một sự
cần kíp, một sự cần kíp mãnh-liệt
và không thể cưỡng được: em
phải cố gắng thức-linh kỷ-ức của
anh một lần nữa. Em nói: « Anh
có muốn cho em một đóa hồng
trắng không? » Anh đáp: « Rất
sẵn lòng! » và ngay lúc tức anh
lấy ra một bông. Em bối-
« Nhưng cô là của người đàn bà
sao anh, một người yêu anh
phải không? » Anh nói: « Có lẽ,
nhưng anh không biết rõ. Người
ta cho anh, không biết là ai cho,
vì thế nên anh mới yêu những hoa
ấy. » Em nhìn anh: « Có lẽ là
những bông hoa của một người
anh đã quên rồi đấy. »

« Anh ước một ngàn lần nhìn
em. Em cũng trông trực nhìn anh.
Con mặt của em như muốn kêu:
Anh nhận ra em đi, anh nhận ra
em đi! Nhưng mắt anh chỉ có ánh
sáng một nụ cười thân-hữu,
mà vẫn không hiểu biết gì cả.
Anh còn hỏi em lần nữa, nhưng
anh không có nhận ra em.

« Em bước nhanh ra phía cửa,
vì em cảm thấy lệ tràn lên khoe
mặt, không nên để cho anh thấy
em khóc. Trong phòng đợi, em
chạy vội về đến nỗi xuyt vấp phải
bác Jean, gia-nhân của anh. Bác ta
sợ hãi, nhẩy né sang một bên, rồi
vội vã bỏ của cho em ra. Và khi
em nhìn bác ta, trong gáy lát ấy
(anh h-
bằng h-
nhìn người lao-học bằng cặp mắt
chân-hoà, em thấy một ánh sáng
bất hình-linh mấp-máy trong mắt
bác ta. Trong khoảnh-khắc một
giây đồng hồ — anh biết không? —
người lao-học của anh đã nhận ra
em, tay người ta cấn mặt em từ
hồi em còn nhỏ!

« Em có thể quý xuống chân y,
em có thể hôn tay y! Em rút cho
thanh ở trong bao tay ra những
tờ giấy bạc anh đã dùng để hành
ngạ em như rơi như vọt, em giúi tất
cả vào tay y. Y run run, sợ hãi
nhìn em; trong giây đồng hồ ấy,
có lẽ y hiểu em hơn là anh hiểu
suốt đời anh. Tất cả bọn đàn ông,
tất cả, đều nhường chiều em, tất cả
đều tế-tế với em; còn anh, chỉ có

anh là quên em, anh, chỉ có anh là
không hề nhận ra em thôi.

« Con em chết rồi, con chúng ta
đấy. Bây giờ, trên đời này em
chẳng còn có ai nữa, chẳng còn ai,
đay có anh để mà yêu thôi. Nhưng
đối với em, anh là như thế nào nhĩ,
anh là người không bao giờ nhận
ra em, anh đi lướt qua em như
người ta đi lướt ven bờ nước, anh
đắm lên em như người ta đắm lên
cọc đá, anh là người bao giờ cũng
đi mãi, bao giờ cũng theo rồi
con đường của mình và để em
trong sự chờ mong vĩnh viễn đấy
nhĩ? Một hôm, em tưởng đã giữ
anh rồi, buộc được chân anh rồi,
giữ lại ở trong hình-hai đứa trẻ kia
cái thân-thể luôn luôn tránh là
anh đó vậy. Nhưng, nó là con anh
có khác: ban đêm, nó đã tai-ác bỏ
em mà đi xa; nó đã quên em rồi,
và không bao giờ nó trở lại nữa!
Một lần nữa em lại lệ-lội, chưa bao
giờ em có đơn độc thế; em không
còn gì của anh để lại nữa, không
còn giữ lại cái gì cả — không còn
con chữ, không một dòng, một
chữ. không một kỷ-niệm nữa, và
nếu có ai nhắc lại tên em trước
mặt anh, cái tên ấy có nghĩa gì với
anh đâu! Sao em chẳng sẵn lòng
chết đi ngay, bởi vì cái thân mọn
này anh đâu có đếm xỉa đến? Sao
em không bỏ cõi đời này, bởi vì
anh đã bỏ em? Không tình-lang ă,
em mới nói anh lần nữa là em
không buộc tội anh đâu; em không
muốn những lời than vãn của mình
gì gieo điều rối loạn trong cái vui-
vẻ của nhà anh ở. Anh chờ sợ rằng
em con ám-ảnh anh lâu hơn nữa,
anh tha lỗi cho em, em cần phải
gào thét, một lần, một hét cả tâm-

hồn mình, vào cái giờ con em
năm sống sượt bên kia, con nó chết
rồi, nó bị bỏ rơi như thế đó. Em
phải nói với anh một lần nữa, chỉ
một lần nữa thôi. Rồi em sẽ trở về
trong cõi u-mình của em, em sẽ lại
cảm miệng, như xưa nay em vẫn
cảm miệng bên cạnh anh. Nhưng
cái tiếng kêu thương ấy, nếu em
con sống thì không bao giờ lọt đến
tai anh. Chỉ lúc nào em chết đi rồi
anh mới nhận được là chắc-thư
này, đi-bút, của một người đàn-bà
yêu anh hơn tất cả mọi người đã
yêu anh, mà anh không hề có nhận
biết; của một người không bao giờ
hỏi chờ-đợi nữa, mà anh không
bao giờ vội gọi đến. Có lẽ, có lẽ
khi ấy anh sẽ gọi em, và em sẽ ph-
tình anh, đó là lần đầu, bởi vì trong
năm mờ kia, em không còn nghe
thấy lời anh gọi nữa. Em không để

cho anh bức chân-dung nào cả,
không một vết gì ghi lại chân-cước,
cũng như anh không để lại chút
gì cho em; không bao giờ anh
nhận ra em đâu, không bao giờ!
Đấy là cái số kiếp của em trong
cuộc đời sống; trong cái chết, ău
cũng dành là như thế vậy. Em
không muốn gọi anh trong giờ
cuối cùng của em, em đi mà không
để cho anh biết tên em, một m-
em thế nào. Em chết không còn gì
là thương tiếc, bởi vì anh ở cách
biệt, anh không mang chút đau
lòng. Nếu anh phải đau đớn vì em
chết thì em đâu có thể chết được!

« Em không thể viết được nữa...
đầu em nặng quá... chân tay s-
rời, em sốt... em tưởng chừng sắp
phải em nằm ruồi ngay trên giường
chết. Có lẽ chẳng mấy chốc là xong
hết... có lẽ số-phận sẽ mở lượng
hải-hà với em lấy một lần, và em
không phải nhìn đám người xô đến
kia mang con em đi... Em không
viết được nữa. Vĩnh quyết càng
anh! Vĩnh quyết càng tình-lang
anh! Em cảm ơn anh. Dù sao,
cái việc xảy ra cũng có đều tốt đẹp
rồi... Em sẽ cảm tạ ơn bạn nghĩ
ấy cho đến hơi thở cuối cùng...
Em thấy nhẹ bớt gánh sầu rồi: em
đã kể hết với anh, bây giờ thì anh
biết rồi — không, anh chỉ đoán
thôi — là em yêu anh bao nhiêu, và
tuy vậy tình yêu ấy không là một
gánh nặng làm phiền anh. Mặt
em, anh sẽ không thiếu-thốn đâu, —
điều đó làm cho em được yên lòng.
Trong cuộc đời lộng-lạng sân-lạc
của anh, rồi ra không đổi thay gì
hết... việc em chết đi cũng không
làm anh buồn rầu chút nào... em
yên lòng vì thế đó, tình-lang anh
hối!

« Nhưng ai, nhưng ai bây giờ sẽ

SÁP XUẤT BẢN
TIẾNG ANH
cho người Việt-Nam
CUỐN THỨ HAI

của
giáo sư
NGUYỄN-KHẮC-KHAM

- Các câu Anh, Pháp và Quốc-Ngữ thường dùng để nói chuyện về các vật thể xã-giao quan-hệ.
- Các chữ Anh, Pháp và Quốc-Ngữ để đặt lấy những câu nói chung.
- Các bài chữa bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Ta, những bài thực hành mẹo Anh ở cuốn thứ nhất.
- Trong cuốn này có dịch ra Pháp ngữ hết các chữ Anh đã học ở cuốn thứ nhất.

• **CHEMISETTES—TRICOTS**
SLIP—MAILLOT DE BAIN
ĐỦ CÁC KIỂU, CÁC MÀU, RẤT HỢP THỜI
TRANG. MUA BUÔN XIN HỎI HÀNG ĐỆ

phục-lai

87-89, ROUTE DE HUÉ — HANOI, TÉL. N° 974

BỆNH TÌNH
...Lậu, Giang Mai,
Hạ cam, Hội xoài...
chỉ nên tìm đèn
ĐỨC-THỌ-ĐƯƠNG 131, ROUTE DE HUÉ
HANOI
TRƯỚC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG HẠI SINH DỤC
CHƯA KHOẢN KHỎI CHẮC CHẴN RẤT LINH NGHIỆM

gửi cho anh mỗi năm vào ngày sinh - nhật của anh những bông hồng trắng nhỉ? Ồi, chiếc bình sẽ trông rộng, thế là cũng hết nỗi cái hơi thở yếu ớt của đời em, cái hơi thở của thân em mỗi năm phảng-phất quanh anh một lần! Tình-lãng, anh nghe nhé, em xin anh hãy nghe... đây là lời cầu khẩn đầu tiên và sau cùng em nghĩ cùng anh... nếu thương yêu em thì anh hãy làm điều em xin: là đến kỳ sinh-nhật của anh — chắc hẳn là một ngày người ta nhớ đến đấy! — anh hãy mua lấy những bông hoa hồng cắm vào bình. Anh hãy làm, anh làm thế nhé, cũng như người ta mỗi năm một lần đi xin lễ cho một người đàn-bà yêu dấu đã quá cố. Em không tin ở Trời nữa, và em không muốn xin lễ xin lay, em chỉ tin ở anh thôi, em chỉ yêu anh thôi, em chỉ muốn sống sót kiếp nữa trong lòng anh thôi...

« Ồi, chỉ một ngày trong một năm thôi, và hoàn-toàn lãng-lẽ như em đã sống bên cạnh anh vậy... » Em van anh, anh hãy làm điều em yêu-cầu, tình-lãng anh bởi!... Đó là lời khẩn-nguyện đầu tiên em nghĩ cùng anh, đó cũng là lời khẩn-nguyện cuối cùng nữa... Em cảm ơn anh... em yêu anh... em yêu anh... »

Nhà văn-sĩ bên tay run bần, buống bức thư ra. Rồi ông nghĩ-ngợi thật lâu. Trong ký-ức ông lơ-mơ rồi-loạn hiện dần kỷ-niệm vụ-vơ một cưa bé hàng xóm, một thiếu nữ, một thiếu-phụ gặp ương một tiệm đêm, nhưng kỷ-niệm đó mang mang không rõ rệt, ví như một hòn đá lấp lánh và run rous dưới đáy

nước, khiến ta không thể nhìn rõ hình dáng của nó được. Trong tâm trí nhà văn-sĩ có những bóng người tiến tới tiến lui, nhưng không bao giờ kết thành một hình ảnh rõ rệt. Ông gọi lại trong góc những kỷ-niệm êm-đềm, nhưng không có gì là rành-rọt cả. Ông như đã chiêm-bao thấy những bộ mặt ấy, chiêm-bao thấy luôn, chiêm bao một cách mê một, nhưng chỉ là chiêm-bao thôi. Khi ấy tâm mắt ông buống vào chiếc bình xanh đặt trên bàn viết ở trước mặt. Cái bình rỗng, rỗng lần đầu tiên nhằm vào ngày sinh-nhật của mình. Ông giật mình hoảng sợ. Ông bàng-hoàng như bất-thình-lình có một cánh cửa vô-hình mở toang ra, và một luồng gió lạch như băng tuyết bên kia thế-

giới thổi vào sự yên-đàn của lớp buống này. Ông cảm thấy có người vừa chết, ông cảm thấy ở đó đã ập một tình yêu-đương bất-diệt: ở trong tận cùng tâm-hồn ông có một cái gì bừng nở mẩn khai, và ông tưởng nhớ đến người tình-nương vô ảnh ảnh, tưởng nhớ một cách mơ-hồ và say-dắm như nghĩ đến một khúc nhạc xa-xăm vậy.

HẾT

Stefan Zweig
(Bản dịch của HUYỀN-HÀ)

Imprimerie TRUNG - BAC TAN - VAN
Certifié exact l'insertion
Tirage à 1.000 exemplaires
L'administrateur délégué: NG. ĐOÀN-VƯƠNG

Thiếu mỗi tuần Bà có uống 1 viên



CỬU-LONG HOÀN

VÔ ĐÌNH ĐÁN

THÌ BAO GIỜ BÀ CŨNG VUI VẺ VÀ THÍCH HOẠT ĐỘNG

THUỐC LÃO ĐỒNG LÍNH
藥牢東嶺

Thuốc Lão Đồng Linh
Đầu phố Cửa Nam
Giọng ngọt, hơi ấm
Thuốc ngon, giá rẻ
Bottle bảo bản
Chức có mua giảm
Hạ thuốc Lão Đồng Linh số 236 cuối
hàng Đông, đầu Cửa Nam có bán cả
các thuốc là rất thường dùng nữa.

phát-phát-hành Bắc-kỳ, Lào, Bắc Trung-kỳ
Etablissements VAN-HOA — 8 Hàng Ngang, Hanoi
Ján dùng người bán Cửu-Long-Hoàn và thuốc VÔ ĐÌNH
ĐÁN lượng hàng 2 Hanoi 1900, ở các tỉnh 1900

Một phương-pháp dạy chữ Nho

của cụ Phó-bàng BÙI-KY (nguyên giáo-sư trường đại-học Đồng-dương)

BÀI THƯ BA

Học chữ:

1 名字 2 動字 3 靜字
DANH TỰ ĐỘNG TỰ TÍNH TỰ

心 tâm: lòng	思 tư: nghĩ	正 chính: ngay
目 mục: mắt	見 kiến: thấy	明 minh: sáng
手 thủ: tay	持 trì: cầm	巧 xảo: khéo
足 túc: chân	步 bộ: bước	捷 tiệp: nhanh
土 thổ: đất	崩 bang: lở	厚 hậu: dày
石 thạch: đá	缺 khuyết: mẻ	堅 kiên: bền
魚 ngư: cá	游 du: lội	肥 phì: béo
鳥 diều: chim	飛 phi: bay	美 mĩ: đẹp

GHÉP CHỮ:

GHÉP DANH-TỰ với ĐỘNG-TỰ	GHÉP DANH-TỰ với TÍNH-TỰ
心 思 目 見 手 持 足 步	心 正 目 明 手 巧 足 捷
土 崩 石 缺 魚 游 鳥 飛	土 厚 石 堅 魚 肥 鳥 美

Ôn lại hai bài trước, và tập ghép những chữ đã biết với những chữ mới học.

GHÉP DANH-TỰ với DANH-TỰ	GHÉP TÍNH-TỰ với DANH-TỰ
山 đá ở núi	高 cái cây cao
石 cá ở sông	木 con chim to
川	大
魚	鳥

Dùng những tiếng danh-tự ghép (1) trên này đặt thành câu:

山 川 高 大	石 魚 木 鳥	}	đặt với danh-tự
崩 游 生 飛	山 川 高 大		
石 魚 木 鳥	堅 肥 青 美	}	đặt với tính-tự

LỜI DẶN: Học chữ nho, nên viết luôn, xem luôn, để thuộc mặt chữ. Vì dùng thấy chữ nào nhiều nét mà sinh chán ngại. Cứ hết 12 bài, số chữ lại thêm lên. Cách ghép chữ cũng thay đổi; có khi lại nhắc lại những chữ đã học rồi, đặt thêm với chữ mới. Ai thích học, nên giữ lại hết cả các bài học, và giữ theo thứ-tự, nếu heo được một năm, có thể hiểu đại-khái được cách đặt câu và viết được những câu ngắn ngắn.

(1) đã giải nghĩa ở bài thứ nhì.

Các học-sinh lớp dự-bị, sơ-dãng muốn luyện tính cho giỏi, nhất là trước khi thi bằng Sơ-Họ Yêu-Lực hay thi vào lớp Trung-dãng năm thứ nhấ, mở học-sinh cần phải có cuốn:

SÁCH DẠY TÍNH ĐỒ

của ông giáo NGUYỄN-ĐÌNH-TỤNG
sơ-đẳng chương-trình và phương pháp sư phạm
Tựa của M. Nguyễn Hoài-Đình Phúc-học Hải-dương.
Sách này có 32 loa: tính gồm có 665 BÀI TÍNH ĐỒ và toàn-pháp và phép đo lường từ dễ đến khó. Nh ều bài tính mẫu có hình vẽ, lời giảng, bài suy-giải bài giải và trả lời

Sách dạy tính đồ của ông giáo Nguyễn-dinh-Tụng

Soạn rất kỹ tốt hơn cả các sách tính đồ đã xuất bản từ trước, không những chỉ học sinh mà cả thầy giáo dùng ra bài cho học trò rất tiện. Mỗi cuốn giá: 0\$45. Bán tại các hiệu sách lớn ở Hanoi, Huế và các tỉnh. Mua từ mười cuốn trừ 20% gửi tỉnh hóa giao ngân, viết thư cho:

Hiệu sách Quang-Huy

Đại-lý đủ các thứ báo quốc-văn và các nhà thuốc.
Số nhà: 25 đường Maréchal Foch — HAIDUONG